

Số: 280/BC-ĐKT

Khánh Hòa, ngày 28 tháng 01 năm 2022

BÁO CÁO
Kết quả kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2021

Kính gửi: UBND tỉnh Khánh Hòa.

Thực hiện Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2021 được ban hành kèm theo Quyết định 1094/QĐ-UBND ngày 22/4/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Quyết định số 1093/QĐ-UBND ngày 22/4/2021 về việc tổ chức kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2021; Thông báo số 1128/TB-ĐKT ngày 21/5/2021 và Thông báo số 2645/TB-ĐKT ngày 25/10/2021 của Đoàn kiểm tra CCHC tỉnh; theo tiến độ và phân công của đồng chí Trần Thu Mai - Giám đốc Sở Nội vụ, Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh, Trưởng Đoàn Kiểm tra CCHC đã chỉ đạo tiến hành kiểm tra công tác CCHC tại 39 cơ quan, đơn vị, địa phương (sau đây gọi chung là cơ quan, đơn vị), cụ thể:

- Tổ Kiểm tra số 01 do đồng chí Trần Thu Mai - Giám đốc Sở Nội vụ, Trưởng Đoàn Kiểm tra kiêm Tổ trưởng: Kiểm tra toàn diện công tác CCHC tại 09 cơ quan, đơn vị gồm: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Ngoại vụ, Ban Quản lý Khu kinh tế Vân Phong, Kho bạc Nhà nước tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh, Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trường Đại học Khánh Hòa, Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang, Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa.

- Tổ Kiểm tra số 02 do đồng chí Nguyễn Văn Minh - Phó Giám đốc Sở Nội vụ, Phó Trưởng Đoàn Kiểm tra kiêm Tổ trưởng: Kiểm tra toàn diện công tác CCHC tại 12 cơ quan, gồm: Sở Xây dựng, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Y tế, Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục Thuế tỉnh, Chi cục Thuế thành phố Nha Trang, UBND thành phố Cam Ranh, UBND huyện Cam Lâm, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai tại thành phố Cam Ranh (CN VPĐKĐĐ Cam Ranh), Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai tại huyện Cam Lâm (CN VPĐKĐĐ Cam Lâm), UBND xã Cam Thịnh Tây, UBND xã Cam Hải Đông.

- Tổ Kiểm tra số 03 do đồng chí Phạm Duy Lộc - Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Phó Trưởng Đoàn Kiểm tra kiêm Tổ trưởng: Kiểm tra chuyên đề tiếp nhận và giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC) trên Phần mềm một cửa điện tử tại 12 cơ quan, đơn vị, gồm: Sở Tư pháp, Sở Giao thông vận tải, UBND huyện Khánh Vĩnh, UBND huyện Vạn Ninh, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai tại huyện Khánh Vĩnh (CNVPĐKĐĐ Khánh Vĩnh), Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai tại huyện Khánh Sơn (CNVPĐKĐĐ Khánh Sơn), Bảo hiểm xã hội

huyện Diên Khánh, UBND phường Vĩnh Nguyên, UBND phường Phước Hải, UBND thị trấn Tô Hạp, UBND xã Diên Xuân, UBND xã Vạn Phú.

- Tổ Kiểm tra số 04 do đồng chí Lê Quốc Thành - Phó Giám đốc Sở Tài chính, Phó Trưởng Đoàn Kiểm tra kiêm Tổ trưởng: Kiểm tra chuyên đề tài chính công tại 06 cơ quan, đơn vị gồm: Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Công Thương, Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND thị xã Ninh Hòa, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai tại thị xã Ninh Hòa (CNVPĐKĐĐ Ninh Hòa), UBND xã Ninh An.

Trong năm 2021, vì tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp và kéo dài nên Đoàn Kiểm tra CCHC tỉnh đã kết hợp kiểm tra theo hình thức trực tiếp với kiểm tra qua báo cáo, trong đó: Kiểm tra trực tiếp tại 21 cơ quan, đơn vị; kiểm tra qua báo cáo 18 cơ quan.

Các cơ quan, đơn vị được kiểm tra chấp hành nghiêm túc quyết định tổ chức kiểm tra CCHC của UBND tỉnh, gửi báo cáo đúng thời hạn và đầy đủ nội dung theo yêu cầu. Triệu tập đầy đủ thành phần làm việc và phân công cán bộ, công chức, viên chức cùng làm việc với các thành viên Đoàn Kiểm tra theo đề nghị. Trong quá trình làm việc đã có sự phối hợp tốt thông qua việc cung cấp đầy đủ hồ sơ, tài liệu, tài khoản cán bộ, công chức, viên chức tham gia giải quyết hồ sơ TTHC trên Phần mềm một cửa điện tử theo yêu cầu; đồng thời báo cáo, giải trình làm rõ thêm những vấn đề mà Đoàn kiểm tra yêu cầu.

Đoàn Kiểm tra CCHC tỉnh kính báo cáo UBND tỉnh kết quả kiểm tra như sau:

A. KẾT QUẢ KIỂM TRA TOÀN DIỆN CÔNG TÁC CCHC

I. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI, CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CCHC

1. Việc xây dựng, ban hành và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC năm 2021

Qua kiểm tra, các cơ quan, đơn vị đều ban hành kế hoạch CCHC năm 2021 và các kế hoạch thực thi cụ thể như: Kế hoạch tuyên truyền CCHC, Kế hoạch kiểm soát TTHC, Kế hoạch kiểm tra CCHC,... Hầu hết các kế hoạch CCHC bám sát đề cương hướng dẫn, cụ thể hóa được mục tiêu, nhiệm vụ CCHC của cấp trên. Để cụ thể hóa nhiệm vụ các kế hoạch nêu trên, các cơ quan, đơn vị ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, triển khai công tác CCHC.

Để khắc phục những tồn tại, hạn chế trong năm trước và cải thiện Chỉ số CCHC, các cơ quan, đơn vị đã quán triệt, chỉ đạo các giải pháp quyết liệt, cụ thể đến các phòng ban, đơn vị thuộc và trực thuộc, góp phần nâng cao hiệu quả công tác CCHC của cơ quan, đơn vị nói riêng và toàn tỉnh nói chung. Các nội dung trọng tâm như: Kiểm soát chặt chẽ, quyết liệt giảm hồ sơ trễ hạn; quán triệt cán bộ, công chức nghiêm túc tuân thủ nguyên tắc và quy trình giải quyết TTHC đã phê duyệt, hướng dẫn tiếp nhận hồ sơ, bổ sung hồ sơ phải thực hiện đúng theo quy

định; nâng cao tỷ lệ hồ sơ trực tuyến mức độ 3, 4, dịch vụ bưu chính công ích, thanh toán trực tuyến; nâng cao chất lượng giải quyết TTHC; thực hiện nghiêm cải tiến lề lối làm việc, nâng cao chất lượng tham mưu, thực hiện nhiệm vụ, giải quyết công việc theo Chỉ thị 06/CT UBND ngày 21/4/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh; giải ngân vốn đầu tư công; tuyên truyền công tác CCHC;...

Để đạt mục tiêu mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan, đơn vị năm 2021 đạt trên 81% theo Kế hoạch CCHC năm 2021 mà tỉnh đặt ra, các cơ quan, đơn vị đã ban hành kế hoạch hoặc văn bản chỉ đạo các giải pháp cụ thể tăng cường mức độ hài lòng trên các tiêu chí đánh giá như: Tiếp tục đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ bưu chính công ích, tập trung bồi dưỡng, tập huấn chuyên sâu, nâng cao kỹ năng giao tiếp, kỹ năng hoạt động công vụ; củng cố, kiện toàn Bộ phận Một cửa đáp ứng yêu cầu phục vụ cá nhân, tổ chức đến giao dịch giải quyết TTHC; tiếp tục quan tâm chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính, nội quy, giờ giấc làm việc, góp phần tạo niềm tin và sự hài lòng của khách hàng. Ban Quản lý Khu kinh tế Vân Phong, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Y tế,... đã triển khai lấy Phiếu thăm dò ý kiến/Phiếu đánh giá gửi đến các cá nhân, tổ chức có thực hiện giao dịch công việc, TTHC. Nhìn chung, các phiếu thu về đều ghi nhận ý kiến tích cực từ phía khách hàng đối với sự phục vụ của các cơ quan gửi phiếu đánh giá.

Các cơ quan, đơn vị đã tổ chức tuyên truyền về mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp CCHC, các dịch vụ công trực tuyến bằng hình thức trực quan, thông qua các hội nghị, hội thảo, đối thoại, báo, đài, thông qua Cổng/trang thông tin điện tử; việc hỗ trợ, giải đáp vướng mắc được công chức giới thiệu, hướng dẫn, cung cấp tài liệu tại bàn viết hồ sơ hoặc khách hàng có thể tiếp cận qua ứng dụng chatbox, fanpage, email của cơ quan nhà nước. Việc đa dạng hóa các hình thức cung cấp thông tin giúp tổ chức, cá nhân có thể thuận tiện, dễ dàng tiếp cận thông tin, thực hành các dịch vụ công khi có nhu cầu, giảm thời gian, chi phí đi lại. Nhìn chung năm 2021, các cơ quan, đơn vị tiếp tục tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền với nhiều hình thức phong phú, đa dạng, trong đó chú trọng các hình thức tuyên truyền, khảo sát trực tuyến qua email, mạng xã hội, Zalo, sử dụng các hình thức “Đồ họa trực quan - Infographic”,...

Bảo hiểm xã hội tỉnh tích cực tuyên truyền thông qua việc đăng tải tin, bài có nội dung liên quan đến công tác CCHC lên Trang thông tin điện tử và Fanpage Bảo hiểm xã hội tỉnh. Nội dung chủ yếu liên quan đến việc tuyên truyền, phổ biến chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm thất nghiệp và bảo hiểm y tế hộ gia đình; phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình Khánh Hòa xây dựng các phóng sự phản ánh, giới thiệu về hoạt động và công tác CCHC tại đơn vị, đặc biệt là công tác giao dịch điện tử trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

2. Việc triển khai Chương trình hành động số 12-CTr/TU ngày 31/3/2017 của Tỉnh ủy, Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 26/5/2017 của UBND tỉnh

Nhìn chung, các cơ quan, đơn vị được kiểm tra tiếp tục triển khai tốt Chương trình hành động số 12-CTr/TU ngày 31/3/2017 của Tỉnh ủy, Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 26/5/2017 của UBND tỉnh qua nhiều hình thức: hội nghị, cuộc họp giao ban, họp chuyên môn, qua cổng thông tin điện tử, các phương tiện thông tin đại chúng, tại Bộ phận Một cửa. Đồng thời, đã ban hành riêng quyết định hoặc lồng ghép trong văn bản khác liên quan việc phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị trong việc triển khai các nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm, tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng và người đứng đầu. Quan tâm siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong chỉ đạo, điều hành và thực thi công vụ của cán bộ, công chức; chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính theo Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan hành chính nhà nước các cấp; Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 21/4/2020 của UBND tỉnh về việc cải tiến lề lối làm việc, nâng cao chất lượng tham mưu, thực hiện nhiệm vụ, giải quyết công việc.

Bên cạnh đó, các cơ quan, đơn vị được kiểm tra đã thường xuyên thực hiện rà soát, kiện toàn nhân sự làm việc tại Bộ phận Một cửa, bố trí công chức có kinh nghiệm, có đạo đức, kỹ năng giao tiếp tốt. Định kỳ hàng tháng, các cơ quan hành chính kết xuất số liệu về kết quả giải quyết TTHC, tổ chức họp đánh giá đối với công chức, viên chức tham gia quy trình giải quyết TTHC trên Phần mềm một cửa điện tử, kịp thời chỉ đạo chấn chỉnh, khắc phục, hạn chế những hồ sơ trễ hạn do lỗi tác nghiệp của cán bộ, công chức; đảm bảo thực hiện nghiêm chỉ đạo của Tỉnh ủy: “cơ quan, địa phương có từ 10% hồ sơ trễ hạn trở lên trong năm không được xếp hạng tốt về CCHC, không được công nhận danh hiệu thi đua, khen thưởng”.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA TOÀN DIỆN CÁC NỘI DUNG, LĨNH VỰC CCHC

1. Cải cách thủ tục hành chính

1.1. Cải cách thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa liên thông

Trong kỳ kiểm tra, không có cơ quan nào phát sinh nhiệm vụ xây dựng văn bản quy phạm pháp luật bao hàm nội dung quy định TTHC. Các cơ quan cơ bản thực hiện khá tốt việc rà soát danh mục TTHC, tham mưu UBND tỉnh công bố theo đúng quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP và Thông tư số 01/2018/TT-VPCP, đẩy nhanh tiến độ rà soát xây dựng quy trình nội bộ song song với công bố chuẩn hóa TTHC thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết.

Các cơ quan đã tổ chức thực hiện công khai TTHC tại trụ sở cơ quan trực tiếp tiếp nhận, giải quyết TTHC, niêm yết phù hợp nội dung UBND tỉnh phê duyệt,

bao gồm: Danh mục TTHC, Quyết định công bố (kèm hồ sơ mẫu), công khai thông tin tiếp nhận và xử lý kiến nghị, phản ánh về quy định hành chính phù hợp với Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 và Công văn số 12612/UBND-KSTT ngày 20/12/2019 của UBND tỉnh, thực hiện công khai địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính.

Số liệu thống kê kết quả giải quyết hồ sơ TTHC cho tổ chức, cá nhân từ đầu năm đến thời điểm kiểm tra cho thấy tỷ lệ hồ sơ trễ hạn giảm nhiều so với các năm trước. Sở Y tế và Ban Quản lý Khu kinh tế Vân Phong không có hồ sơ trễ hạn; Bảo hiểm xã hội tỉnh, UBND xã Cam Hải Đông (huyện Cam Lâm) là 02 cơ quan có tỷ lệ hồ sơ trễ hạn cao nhất trong số các cơ quan, đơn vị được kiểm tra (trên 5%).

Theo giải trình của Bảo hiểm xã hội tỉnh, trong thời gian phòng, chống dịch Covid-19, số lượng hồ sơ của ngành bảo hiểm xã hội tăng vọt, nhân sự không đủ thời gian để nghiên cứu, xử lý. Tất cả hồ sơ của tổ chức, cá nhân dù được tiếp nhận bằng giấy hay qua giao dịch điện tử nếu không đáp ứng các yêu cầu để giải quyết theo quy định, Bảo hiểm xã hội tỉnh đều có Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ; thông báo bổ sung hồ sơ có nêu rõ lý do, hướng dẫn cụ thể và thông báo từ chối giải quyết hồ sơ nêu rõ lý do căn cứ pháp lý cho tổ chức, cá nhân hiểu rõ. Trong thời gian từ ngày 01/10/2021 đến tháng 11/2021, số lượng hồ sơ đề nghị giải quyết chi hỗ trợ cho người lao động từ quỹ Bảo hiểm thất nghiệp quá lớn, trong khi thời hạn giải quyết chỉ có 05 ngày và phần mềm chuyên ngành vẫn còn một số bất cập, nên phát sinh hồ sơ trễ hạn khá lớn. Trước tình hình trên, BHXH tỉnh đã thực hiện văn bản xin lỗi chung gửi đến tất cả đơn vị sử dụng lao động, người lao động, UBND các cấp, sở, ban, ngành bằng văn bản giấy, trên Website BHXH tỉnh, qua email,... Đối với UBND xã Cam Hải Đông, số lượng hồ sơ trễ hạn chủ yếu thuộc lĩnh vực đất đai, trong đó gần một nửa là hồ sơ tồn từ các năm trước.

Để hoạt động hiệu quả và nâng cao chất lượng phục vụ, các đơn vị sự nghiệp tiếp tục thực thi các giải pháp đơn giản hóa, hợp lý hóa các quy trình chuyên môn kỹ thuật, quy trình nghiệp vụ, quy trình thủ tục giao dịch, phục vụ khách hàng. Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn đã thực hiện ban hành Quy trình Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Quy trình thực hiện bồi thường hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất; Quy trình thanh toán khối lượng hoàn thành các dự án do Ban làm Chủ đầu tư; Quy trình giải quyết bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện các dự án do Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn Khánh Hòa làm chủ đầu tư; Quy trình tiếp nhận xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến chính sách bồi thường giải tỏa, tái định cư. Đồng thời, công khai trên trang thông tin điện tử của đơn vị để tổ chức, cá nhân biết, thực hiện và giám sát theo quy định.

1.2. Việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

a) Kết quả kiểm tra hồ sơ giải quyết TTHC

** Việc cập nhật thông tin giải quyết hồ sơ TTHC trên phần mềm Một cửa điện tử, số hóa hồ sơ đầu vào, kết quả đầu ra*

Về cơ bản, việc cập nhật đầy đủ thông tin khách hàng, thành phần hồ sơ đầu vào, tài liệu phát sinh trong quá trình giải quyết hồ sơ cũng như kết quả thủ tục hành chính được các đơn vị tiếp tục phát huy. Tuy nhiên, một số cơ quan, đơn vị vẫn có trường hợp chưa cập nhật đầy đủ các thông tin giải quyết TTHC. Cụ thể:

- Sở Xây dựng, UBND xã Cam Hải Đông còn hồ sơ chưa cập nhật thành phần hồ sơ đầu vào.

- Một số đơn vị còn trường hợp hồ sơ không cập nhật đầy đủ tài liệu, dự thảo, kết quả phát sinh của bước công việc trong quá trình giải quyết như: Sở Xây dựng; Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Ngoại vụ; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (lĩnh vực thủy sản và thú y); Bảo hiểm xã hội tỉnh; UBND thành phố Cam Ranh và UBND huyện Cam Lâm (lĩnh vực tài nguyên và môi trường, lĩnh vực quản lý hoạt động xây dựng); Chi cục Thuế thành phố Nha Trang; UBND xã Cam Hải Đông (lĩnh vực lao động – thương binh và xã hội).

- Còn hồ sơ chưa thực hiện số hóa kết quả giải quyết TTHC tại một số đơn vị: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (lĩnh vực thủy sản và thú y), Sở Ngoại vụ (lĩnh vực chứng nhận lãnh sự, hợp pháp hóa lãnh sự), UBND thành phố Cam Ranh (lĩnh vực tài nguyên và môi trường).

** Việc xử lý, tác nghiệp và cập nhật quá trình giải quyết hồ sơ trên phần mềm Một cửa điện tử*

Qua kiểm tra, đối chiếu hồ sơ giấy thực tế với thông tin hồ sơ trên phần mềm Một cửa điện tử, Đoàn kiểm tra nhận thấy việc xử lý, tác nghiệp hồ sơ trên phần mềm đã được các đơn vị tiếp tục quan tâm thực hiện, về cơ bản có sự đồng bộ với hồ sơ giấy, tạo thuận lợi cho việc tổng hợp, thống kê phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của cấp có thẩm quyền.

Tuy nhiên, một số cán bộ, công chức vẫn còn chưa nắm vững quy trình, nhầm lẫn thao tác xử lý hồ sơ, bước công việc dẫn đến ảnh hưởng kết quả giải quyết của cá nhân tham gia quy trình như: lĩnh vực tài nguyên và môi trường tại UBND thành phố Cam Ranh; lĩnh vực lao động – thương binh và xã hội tại UBND huyện Cam Lâm. Một số cơ quan, đơn vị còn trường hợp quá trình giải quyết hồ sơ chưa được cập nhật lên phần mềm đồng bộ với quá trình giải quyết hồ sơ thực tế, cụ thể: Ban Quản lý Khu kinh tế Vân Phong có trường hợp thời gian trên kết quả giải quyết TTHC sớm hơn thời gian trong văn bản đề nghị của doanh nghiệp (hồ sơ 0022100140); Sở Y tế, Sở Tài nguyên và Môi trường có trường hợp văn bản ký ban hành trước khi đến bước xử lý của lãnh đạo trên phần mềm (hồ sơ 0192100424, 0142001263).

Bên cạnh đó, Đoàn kiểm tra nhận thấy một số quy trình TTHC thuộc thẩm quyền tiếp nhận của Sở Tài nguyên và Môi trường được thiết lập trên phần mềm

Một cửa điện tử chưa phù hợp, như: (1) Quy trình “Giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với dự án phải trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt hoặc phải cấp Giấy chứng nhận đầu tư mà người xin giao đất, thuê đất là tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao”: thời hạn giải quyết là 20 ngày tuy nhiên có đến 35 bước xử lý trên phần mềm; (2) Quy trình “Giả hạn sử dụng đất ngoài khu công nghệ cao, khu kinh tế - Trường hợp xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp”: thời hạn giải quyết là 7 ngày tuy nhiên có đến 19 bước xử lý trên phần mềm. Trong đó, có những bước công việc được phân bổ chưa đến 2 giờ đồng hồ, do đó việc xử lý từng bước trên phần mềm thực tế sẽ khó đảm bảo thời hạn và nếu thực hiện đánh giá việc giải quyết thủ tục hành chính theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP thì nhiều cá nhân tham gia quy trình sẽ không thể đạt yêu cầu.

Ngoài ra, một số cơ quan còn trường hợp chưa tuân thủ đầy đủ yêu cầu khi sử dụng chức năng dừng tính vì lý do khác như:

- Hồ sơ lĩnh vực đất đai số 1022100662 thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thành phố Cam Ranh, trong quá trình giải quyết thực hiện dừng tính vì lý do khác trên phần mềm 4 lần (2 lần do Phòng Tài nguyên và Môi trường thực hiện, 2 lần do Chi cục Thuế Khu vực Nam Khánh Hòa thực hiện), chỉ 01/04 lần có đính kèm văn bản có liên quan, trong đó có trường hợp dừng tính do công tác phối hợp liên thông giữa các cơ quan chưa đảm bảo. Các bước công việc xử lý chưa đúng theo quy trình được phê duyệt, tổng thời gian giải quyết hồ sơ trên phần mềm trễ hạn trên 21 ngày, trong đó Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố chưa kịp thời theo dõi, xử lý bước công việc liên thông từ Chi cục Thuế Khu vực Nam Khánh Hòa.

- Chi cục Thuế thành phố Nha Trang tự dừng tính khi hồ sơ có vướng mắc về pháp lý hoặc yêu cầu bổ sung hồ sơ mà không gửi văn bản cho cơ quan tiếp nhận biết đối với các trường hợp không phải do lỗi của cơ quan thuế (ví dụ: hồ sơ 0142100357 yêu cầu bổ sung mối quan hệ - Thông báo số 90036/TB-CCT ngày 28/5/2021).

** Việc thực hiện quy định về tiếp nhận và giải quyết hồ sơ TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông*

Các cơ quan, đơn vị tiếp tục triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông có hiệu quả, cơ bản đáp ứng quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP, Nghị định số 45/2020/NĐ-CP của Chính phủ và Quyết định số 09/2021/QĐ-UBND ngày 23/8/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của bộ phận Một cửa trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa. Việc thực hiện hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ ban đầu, thông báo bổ sung hồ sơ, thông báo từ chối giải quyết hồ sơ, thông báo xin lỗi, hẹn lại thời gian trả kết quả bằng văn bản theo quy định đã được các cơ quan, đơn vị quan tâm thực hiện. Qua đó, tạo nhiều thuận lợi cho

người dân, doanh nghiệp khi có nhu cầu giải quyết công việc tại các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh.

Để kịp thời khắc phục tình trạng trễ hạn trong quá trình phối hợp giải quyết thủ tục hành theo cơ chế một cửa liên thông, một số cơ quan đã chủ động phối hợp với cơ quan liên quan hoặc có chỉ đạo thực hiện như: Sở Ngoại vụ đã có các văn bản số 1665/SNgV-VP ngày 04/11/2021 và 1715/SNgV-VP ngày 11/11/2021 gửi Bưu Cục hành chính công Sài Gòn, Bưu điện thành phố Hồ Chí Minh về việc xem xét khắc phục tình trạng hồ sơ một cửa hành chính công trễ hạn; UBND thành phố Cam Ranh có các văn bản chỉ đạo các đơn vị thuộc, trực thuộc và đề nghị Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ Cam Ranh, Chi cục Thuế khu vực Nam Khánh Hòa phối hợp thực hiện rà soát, xử lý dứt điểm các hồ sơ trễ hạn.

Tuy nhiên, qua kiểm tra, vẫn còn phát hiện một số tồn tại như:

- Đối với hồ sơ 113751.G/2021/056 và hồ sơ 92983/2021/056 về việc hỗ trợ người tham gia bảo hiểm thất nghiệp bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19, qua kiểm tra nhận thấy Trưởng phòng nghiệp vụ ký Phiếu yêu cầu bổ sung hoàn thiện hồ sơ khi chưa được ủy quyền (không đúng quy định về giải quyết TTHC tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP và quy định của ngành BHXH).

- Vẫn còn một số hồ sơ liên thông giữa Sở Tài nguyên và Môi trường với cơ quan thuế để xác định nghĩa vụ tài chính bị chuyển trả nhiều lần giữa 2 cơ quan (3 hồ sơ tiếp nhận từ năm 2019 và 1 hồ sơ tiếp nhận từ năm 2020), nhưng đến năm 2021 các hồ sơ này mới được giải quyết xong và kết quả là từ chối giải quyết. Nguyên nhân do kết quả giải quyết hồ sơ TTHC trước đó của khách hàng là cơ sở để giải quyết hồ sơ TTHC sau nhưng chưa được giải quyết xong hoặc trong quá trình giải quyết phải đề nghị bổ sung hồ sơ, làm rõ cơ sở, tính pháp lý (ví dụ: xác định giá đất cụ thể; ghi tên tổ chức tại các quyết định về giao đất, cho thuê đất chưa đúng với tên của đơn vị, tổ chức đó; cho gia hạn mà không xác định thời gian thuê). Bên cạnh đó cơ sở dữ liệu theo dõi thông tin thực hiện nghĩa vụ tài chính, thuế của cơ quan tổ chức thực TTHC chưa đầy đủ dẫn đến hồ sơ xử lý chậm so với thời gian quy định quá nhiều (nhận 2019/2020 nhưng 2021 mới trả kết quả).

- Một số hồ sơ lĩnh vực đất đai khi chuyển hồ sơ từ chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai hoặc UBND cấp huyện sang cơ quan thuế để xác định nghĩa vụ tài chính thuộc trường hợp hồ sơ miễn, giảm thuế buộc cơ quan thuế phải yêu cầu tổ chức, công dân bổ sung hồ sơ. Tuy nhiên, việc bổ sung hồ sơ được thực hiện trực tiếp tại cơ quan thuế mà không thông qua Bộ phận một cửa của cơ quan tiếp nhận hồ sơ ban đầu (chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai hoặc UBND cấp huyện), chưa đảm bảo quy định về thực hiện cơ chế một cửa liên thông.

- Sở Xây dựng sử dụng Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ chưa đảm bảo theo mẫu quy định.

- Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ Cam Lâm không thực hiện gửi Thông báo

xin lỗi và hẹn lại thời gian trả kết quả đối với một số trường hợp hồ sơ trễ hạn.

- UBND huyện Cam Lâm còn sử dụng phiếu kiểm soát quy trình giải quyết hồ sơ TTHC bằng giấy, tuy nhiên việc cập nhật thông tin chưa bảo đảm đầy đủ, chính xác (lĩnh vực hộ tịch). Đoàn Kiểm tra nhận thấy các phiếu kiểm soát này chưa bảo đảm yêu cầu kiểm soát, đồng thời làm phát sinh thêm công việc cho các cá nhân tham gia giải quyết hồ sơ TTHC. Do vậy, các cơ quan, đơn vị cần nghiên cứu để kiểm soát việc giải quyết hồ sơ TTHC hiệu quả hơn, đặc biệt trong việc sử dụng các tiện ích đã được cung cấp trên phần mềm Một cửa điện tử.

2. Cải cách tổ chức bộ máy

Về cơ bản, các cơ quan, đơn vị được kiểm tra đã chủ động tham mưu việc sắp xếp tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, giảm đầu mối và hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Sử dụng biên chế, số lượng người làm việc được cấp có thẩm quyền giao đúng quy định; không có tình trạng tự phê duyệt hoặc giao sử dụng vượt quá chỉ tiêu biên chế công chức và số lượng người làm việc được giao.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở, theo đó đã giảm được 02 đơn vị cấp phòng (đã thực hiện sáp nhập Văn phòng Sở và Phòng Tổ chức cán bộ thành Văn phòng Sở; hợp nhất Phòng Tài chính - Kế hoạch và Phòng Quản lý chất lượng công trình thành Phòng Kế hoạch và Đầu tư).

Tại thời điểm kiểm tra, Trường Đại học Khánh Hòa đang xây dựng quy chế tổ chức và hoạt động mới; Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang, Trường Đại học Khánh Hòa đang sắp xếp kiện toàn tổ chức, bộ máy theo quy định.

Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa đã nghiêm túc khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác CCHC được Đoàn kiểm tra chỉ ra qua các đợt kiểm tra trước và đã đạt được một số kết quả trong năm 2021 như: đã xây dựng và trình UBND tỉnh ban hành quyết định về vị trí việc làm; trình Sở Nội vụ phê duyệt bản mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc làm; thực hiện rà soát và điều chỉnh các quy định, quy trình thủ tục điều hành nội bộ theo hướng cụ thể hơn, làm rõ chế độ trách nhiệm, mối quan hệ công tác,...

Các cơ quan, đơn vị, địa phương về cơ bản đã đảm bảo việc kiểm tra, giám sát đối với các nhiệm vụ thực hiện phân cấp, ủy quyền. Căn cứ tình hình thực tiễn, công tác tổ chức kiểm tra, giám sát được thực hiện bằng nhiều hình thức: tổ chức kiểm tra, thanh tra độc lập, tổ chức kiểm tra lồng ghép trong công tác kiểm tra công vụ, kiểm tra cải cách hành chính,...100% các vấn đề phát hiện sau thanh tra đã được xử lý, khắc phục theo quy định.

Đối với các lĩnh vực, nội dung quản lý có yêu cầu phối hợp liên ngành, các cơ quan được kiểm tra đều có rà soát, đề nghị các cơ quan, đơn vị liên quan góp ý hoàn thiện cơ chế phối hợp, từ đó tham mưu việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Quy chế phối hợp thực hiện trách nhiệm quản lý cho phù hợp.

Một số tồn tại, hạn chế phát hiện tại thời điểm kiểm tra:

- Sở Xây dựng, Sở Y tế chưa rà soát, cập nhật về vị trí việc làm của cơ quan và các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Sở Xây dựng, Sở Kế hoạch và Đầu tư chưa ban hành quy chế làm việc của cơ quan sau khi sắp xếp lại cơ cấu tổ chức; Sở Xây dựng, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND thành phố Cam Ranh, UBND huyện Cam Lâm chưa rà soát, cập nhật và chỉ đạo xây dựng quy chế tổ chức và hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 quy định về cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cần điều chỉnh, khắc phục các hạn chế trong tuyển dụng viên chức; việc ký kết hợp đồng làm việc; việc thực hiện chế độ tiền lương đối với viên chức được tuyển dụng mới tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (giai đoạn từ ngày 01/01/2018 đến ngày 31/12/2020).

- Các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Y tế chưa chỉ đạo các đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo chi thường xuyên phải xác định số lượng người làm việc theo quy định.

- Sở Xây dựng chưa báo cáo về tổ chức phối hợp liên ngành do đơn vị là cơ quan thường trực.

- Về phân cấp, ủy quyền, Sở Xây dựng cần rà soát lại Quyết định số 1247/QĐ-UBND ngày 12/5/2021 của UBND tỉnh quy định phân cấp, ủy quyền thực hiện công tác lập Quy chế quản lý kiến trúc trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa để đảm bảo theo quy định của pháp luật.

- Trường Cao đẳng Y tế chưa xây dựng phương án tổ chức lại nhà trường theo quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP; chưa tách được chỉ tiêu đào tạo trong và ngoài ngân sách nên không xác định được hiệu quả sử dụng chỉ tiêu số lượng người làm việc được giao. Chưa có quyết định giao biên chế cụ thể cho các phòng, khoa và các đơn vị thuộc và trực thuộc.

3. Cải cách chế độ công vụ

Việc tuyển dụng, sử dụng, quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đã được thực hiện theo quy định, về cơ bản đạt yêu cầu. Căn cứ quyết định phê duyệt của UBND tỉnh, các cơ quan, đơn vị đã bố trí sắp xếp công chức tại các phòng, ban chuyên môn đảm bảo đúng quy định theo bản mô tả công việc và khung năng lực của vị trí việc làm. Tuy nhiên, hầu hết các cơ quan, đơn vị được kiểm tra chưa báo cáo kết quả sắp xếp lại biên chế, phân bổ nhân sự theo quyết định của UBND tỉnh. Đồng thời chưa chỉ đạo các phòng chuyên môn và đơn vị sự nghiệp trực thuộc ban hành bản phân công nhiệm vụ của công chức, viên chức phù hợp với vị trí việc làm.

Các cơ quan, đơn vị đã thực hiện công tác quy hoạch cho từng giai đoạn. Hằng năm có rà soát, bổ sung cho phù hợp với quy định và tình hình thực tiễn của từng cơ quan, đơn vị. Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại được thực hiện theo đúng điều kiện, tiêu chuẩn và thời gian quy định. Sở Xây dựng là đơn vị duy nhất đến thời điểm kiểm tra chưa ban hành điều kiện, tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo cấp phòng, mặc dù đã được UBND tỉnh giao từ năm 2018. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chưa xây dựng quy chế đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức theo Nghị định số 90/2020/NĐ-CP; hồ sơ bổ nhiệm, bổ nhiệm lại còn thiếu một số thành phần hồ sơ như: thông báo thực hiện quy trình bổ nhiệm lại, văn bản đề nghị của Chánh Văn phòng (Trưởng phòng Tổ chức cán bộ) đề nghị Giám đốc Sở quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại. Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang ban hành quyết định bổ nhiệm lại cùng ngày với ngày được bổ nhiệm lại là chưa phù hợp với quy định (yêu cầu quyết định bổ nhiệm lại phải được ban hành trước ngày bổ nhiệm lại ít nhất 01 ngày).

Đối với việc triển khai thực hiện công văn số 9978/UBND-TH ngày 28/9/2018 của UBND tỉnh về triển khai Chỉ thị số 28/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh bồi dưỡng trước khi bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý đối với cán bộ, công chức, viên chức, các cơ quan, đơn vị, địa phương đã rà soát lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý nói riêng và cán bộ, công chức, viên chức nói chung để xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng. Hầu hết các cơ quan, đơn vị, địa phương đã xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2021, trong đó chú trọng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý chưa đáp ứng tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý để đến hết năm 2021, các trường hợp trên phải đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định.

Đến thời điểm kiểm tra, Trường Cao đẳng Y tế vẫn còn 15% cán bộ, viên chức chưa đáp ứng được tiêu chuẩn ngạch mặc dù nhà trường đã quan tâm, tạo điều kiện cho viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng nhất là bồi dưỡng theo chức vụ lãnh đạo. Do đó, trong thời gian tới Trường cần tiếp tục rà soát, có kế hoạch cử viên chức tiếp tục đi đào tạo, bồi dưỡng về quốc phòng - an ninh để đảm bảo tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo trước khi được bổ nhiệm lại.

UBND thành phố Cam Ranh, UBND huyện Cam Lâm đã rà soát thống kê chất lượng, số lượng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã trên địa bàn và ban hành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức đạt chuẩn theo quy định và đáp ứng nhu cầu công việc trong tình hình mới; thực hiện tốt việc bố trí và thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố.

Qua kiểm tra, Đảng ủy, UBND xã Cam Thịnh Tây, Cam Hải Đông đã tạo điều kiện cho cán bộ, công chức được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ theo kế hoạch đề ra hằng năm. Sau khi kết thúc cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026, UBND xã đã rà

soát, điều chỉnh, bổ sung các quy định, quy chế cho phù hợp với quy định của pháp luật trong nhiệm kỳ mới. Tại thời điểm kiểm tra, 100% cán bộ, công chức xã đạt chuẩn theo quy định, không có cán bộ, công chức bị xử lý vi phạm trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ.

Chính quyền cấp xã đã chỉ đạo và triển khai thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội; hoạt động văn hóa, giáo dục, y tế, thể dục - thể thao, truyền thanh; công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo được thực hiện nghiêm, đúng pháp luật; giữ vững an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội. Thực hiện tốt công tác xây dựng quy hoạch cán bộ; thực hiện tinh giản biên chế; đào tạo, bồi dưỡng và tăng cường kỷ cương, kỷ luật công vụ theo đúng quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan cấp trên.

Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ của các cơ quan, đơn vị, địa phương đã xây dựng chương trình công tác năm về thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ quan, đơn vị, địa phương nhằm công khai, minh bạch hoạt động của cơ quan; phát huy quyền làm chủ của cán bộ, công chức; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu đối với việc thực hiện quy chế dân chủ của cơ quan, đơn vị, địa phương. Tuy nhiên đến thời điểm kiểm tra Trường Đại học Khánh Hòa vẫn chưa ban hành Quy chế dân chủ ở cơ sở để tổ chức thực hiện.

4. Hiện đại hóa hành chính

a) Về ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT)

Các cơ quan, đơn vị về cơ bản đã quan tâm thực hiện tốt các nội dung thuộc lĩnh vực hiện đại hóa, có nhiều chuyển biến tích cực trong hoạt động ứng dụng CNTT, cụ thể như: Chú trọng đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng kỹ thuật phục vụ việc triển khai ứng dụng CNTT; bố trí cán bộ phụ trách lĩnh vực CNTT; kịp thời ban hành các văn bản tổ chức triển khai hoạt động ứng dụng CNTT tại cơ quan, đơn vị; đẩy mạnh triển khai các ứng dụng chuyên ngành và ứng dụng dùng chung của tỉnh. Tỷ lệ văn bản điện tử có ký số; tỷ lệ văn bản điện tử được trao đổi qua Phần mềm E-Office; tỷ lệ hồ sơ giải quyết TTHC trực tuyến chiếm tỷ lệ cao. Các Phần mềm: E-Office, Một cửa điện tử, Tiếp nhận phản ánh kiến nghị cử tri, Thư điện tử công vụ,... thường xuyên được sử dụng. Chất lượng hoạt động của các cổng/trang thông tin điện tử được nâng cao,...Tuy nhiên qua kiểm tra, việc triển khai ứng dụng CNTT tại các cơ quan, đơn vị vẫn còn một số hạn chế như:

- Chưa bố trí công chức chuyên trách lĩnh vực CNTT để tham mưu, tổ chức triển khai các hoạt động ứng dụng CNTT tại cơ quan (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn); chưa bố trí công chức tham gia các khóa đào tạo nâng cao kiến thức CNTT do cơ quan quản lý chuyên ngành tổ chức (Sở Xây dựng).

- Quy trình xử lý văn bản điện tử trên Phần mềm E-Office chưa triệt để, thống nhất: Vẫn còn văn bản đến chưa tạo luồng xử lý (Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa); văn bản đi chưa được tham mưu, xét duyệt từ luồng văn bản đến (Sở

Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa); còn văn bản đi chưa được tham mưu, xét duyệt trên phần mềm (Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường); văn bản điện tử phát hành chưa có đầy đủ chữ ký số của lãnh đạo (Sở Xây dựng).

- Sử dụng chữ ký số chưa đúng quy định: Chữ ký số chưa được thiết lập cấu hình sử dụng máy chủ cấp dấu thời gian để cung cấp dấu thời gian nhằm ngăn chặn khả năng bị chối bỏ, sai lệch thời gian tạo chữ ký của người ký (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Quản lý Khu kinh tế Vân Phong và các trường: Cao đẳng Y tế Khánh Hòa; Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang; Đại học Khánh Hòa).

- Một số văn bản đi thuộc loại gửi hoàn toàn điện tử theo Quy định trao đổi, lưu trữ, xử lý văn bản điện tử trong hoạt động của cơ quan nhà nước tỉnh Khánh Hòa (được ban hành kèm theo Quyết định số 04/2021/QĐ-UBND ngày 15/03/2021 của UBND tỉnh) nhưng vẫn được gửi bản giấy (Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa, Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang).

- Một số nội dung thông tin đăng tải trên trang thông tin điện tử chưa được rà soát, cập nhật kịp thời (Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Y tế, UBND huyện Cam Lâm, Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa); thiếu một số tiện ích, chức năng trang thông tin điện tử theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước (Trường Cao đẳng Kỹ thuật công nghệ, Trường Đại học Khánh Hòa); trang thông tin điện tử trích dẫn nguồn tin từ các trang khác khi chưa được cấp phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp (Bảo hiểm Xã hội tỉnh).

- Tỷ lệ tài khoản thư điện tử công vụ sử dụng thường xuyên trong công việc còn thấp (Sở Y tế).

b) Áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng (HTQLCL)

- Đối với các cơ quan hành chính nhà nước (Ban Quản lý Khu kinh tế Vân Phong, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Ngoại vụ, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Y tế, UBND thành phố Cam Ranh, UBND huyện Cam Lâm): Đã chuyển đổi thành công sang áp dụng HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015; cơ bản đảm bảo hoạt động áp dụng, duy trì và cải tiến HTQLCL trong năm 2021 theo TCVN ISO 9001:2015 và Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg. Trong quá trình vận hành, các cơ quan đã ứng dụng CNTT, tích hợp HTQLCL trên hệ thống E-Office hoặc Website, đã đem lại nhiều tiện ích, phù hợp với mô hình ISO điện tử.

Riêng Sở Xây dựng đã triển khai chuyển đổi hệ thống nhưng một số nội dung chưa đảm bảo yêu cầu hoặc không cung cấp bằng chứng thực hiện như: Việc đánh giá thực hiện mục tiêu chất lượng năm 2020 và ban hành mục tiêu chất lượng

hàng năm 2021; hoạt động đánh giá nội bộ, đánh giá rủi ro; đo lường sự hài lòng của khách hàng;...

- Đối với 04 đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh: Tại thời điểm kiểm tra, có Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa triển khai áp dụng HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015, tuy nhiên hoạt động vận hành, duy trì chưa đáp ứng đầy đủ theo yêu cầu của TCVN ISO 9001:2015, còn có điểm không phù hợp; Trường Đại học Khánh Hòa và Trường Cao đẳng Kỹ thuật Nha Trang thực hiện xây dựng quy trình cho các hoạt động liên quan đến giải quyết dịch vụ công theo mô hình quy trình nội bộ, tuy nhiên việc tổ chức áp dụng chưa đảm bảo tuân thủ đầy đủ theo quy trình đã thiết lập; Ban Quản lý đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn không triển khai xây dựng, áp dụng HTQLCL và không có bằng chứng về việc triển khai xây dựng quy trình cho các hoạt động liên quan đến giải quyết dịch vụ công theo mô hình quy trình nội bộ.

- Đối với CNVPĐKĐĐ Cam Ranh, CNVPĐKĐĐ Cam Lâm thuộc HTQLCL của Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Khánh Hòa (VPĐKĐĐ Khánh Hòa): Chưa triển khai thực hiện các hoạt động theo yêu cầu phải thực hiện tại các bộ phận trực thuộc HTQLCL (các chi nhánh chưa thiết lập mục tiêu chất lượng, danh mục tài liệu và hồ sơ, bảng nhận diện quản lý rủi ro,...).

- Kho bạc Nhà nước tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh đều thực hiện xây dựng, áp dụng và duy trì cải tiến HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2008, đảm bảo phạm vi HTQLCL áp dụng cho các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết. Cả 02 cơ quan đã triển khai các hoạt động chuyển đổi áp dụng HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015, theo kế hoạch chung của ngành. Tuy nhiên, tại thời điểm kiểm tra, Bảo hiểm xã hội tỉnh chưa hoàn thành chuyển đổi áp dụng HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015.

5. Về tài chính công

a) Việc thực hiện cơ chế tự chủ về lĩnh vực tài chính của cơ quan, đơn vị; việc ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản công

Căn cứ vào tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao và dự toán ngân sách cấp đầu năm, hầu hết các cơ quan, đơn vị đã xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, trong đó quy định đầy đủ các khoản chi như: Chế độ công tác phí, chi hội nghị, tiếp khách, văn phòng phẩm, điện, điện thoại; quy định cụ thể cách phân phối thu nhập tăng thêm, tỷ lệ mức trích cụ thể. Quy chế được lấy ý kiến toàn thể cán bộ, công chức thông qua hội nghị cán bộ, công chức trước khi ban hành, đồng thời công khai đến toàn thể cán bộ, công chức thuộc đơn vị biết, thực hiện.

Việc xây dựng và ban hành quy chế chi tiêu nội bộ đã giúp các cơ quan, đơn vị thực hiện cơ chế tự chủ kiểm soát chi tiêu có hiệu quả, góp phần tạo thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức. Do đó, hầu hết các cơ quan, đơn vị đều thực hiện có hiệu quả, nhiều đơn vị có tỷ lệ tiết kiệm chi trên 10%, đã thực

hiện bổ sung, phân phối thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động. Tuy nhiên, trong các đơn vị được kiểm tra có Sở Tài nguyên và Môi trường không chi thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức.

Các cơ quan, đơn vị đã tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định 16/2015/NĐ-CP và quản lý kinh phí hành chính theo Nghị định 130/2005/NĐ-CP của Chính phủ, đảm bảo đầy đủ các nội dung và biểu mẫu theo quy định.

Để quản lý sử dụng tài sản công đúng mục đích, tiết kiệm và có hiệu quả, các đơn vị đã ban hành quy chế quản lý sử dụng tài sản công theo nội dung hướng dẫn tại Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công. Hầu hết các cơ quan, đơn vị được kiểm tra đều thực hiện tốt việc này, đồng thời thực hiện kiểm kê tài sản và báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công định kỳ hàng năm theo quy định. Những đơn vị thực hiện tốt là: Sở Xây dựng, Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND xã Cam Hải Đông (UBND thành phố Cam Ranh). Bên cạnh đó thì vẫn còn một số đơn vị thực hiện chưa tốt như: Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa chưa ban hành quy chế quản lý tài sản công; Sở Tài nguyên và Môi trường chưa thực hiện báo cáo năm 2020; Bảo hiểm xã hội tỉnh thực hiện báo cáo tài sản công ngày 26/3/2021, chậm hơn thời gian Bảo hiểm xã hội Việt Nam yêu cầu báo cáo (28/02 hằng năm).

Hiện nay các cơ quan, đơn vị thực hiện cập nhật trên phần mềm quản lý tài sản của Bộ Tài chính (kể cả công cụ, dụng cụ). Việc cập nhật dữ liệu tài sản công thống nhất trên một hệ thống góp phần tạo tiền đề quản lý, sử dụng hiệu quả, tiết kiệm, đúng mục đích tài sản công theo đúng quy định.

b) Kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo Thông tư số 129/2017/TT-BTC ngày 04/12/2017 của Bộ Tài chính

Căn cứ quyết định ban hành chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí hàng năm của UBND tỉnh, các cơ quan, đơn vị đã xây dựng và ban hành chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đảm bảo các mục tiêu, nhiệm vụ theo quy định của UBND tỉnh, đồng thời triển khai đến tất cả các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc. Thực hiện báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đúng thời gian, tổ chức đánh giá và chấm điểm theo quy định.

Qua kiểm tra, các đơn vị trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường chưa ban hành chương trình thực hành tiết kiệm chống lãng phí mà thực hiện theo chương trình do Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành, điều này chưa phù hợp với Thông tư 129/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính.

Nhìn chung việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại các cơ quan, đơn vị được kiểm tra đã đạt được những kết quả tích cực; ý thức trách nhiệm trong việc

thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của cán bộ, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu cơ bản được nâng lên. Các khoản chi đều bám sát quy chế chi tiêu nội bộ và thực hiện nghiêm túc chế độ tự chủ về biên chế và kinh phí quản lý hành chính nên đã góp phần rất lớn trong việc tiết kiệm chi tiêu để có nguồn kinh phí tiết kiệm trích lập quỹ phúc và chi thu nhập tăng thêm, nâng cao đời sống vật chất và kịp thời động viên, khuyến khích cho cán bộ, công chức trong đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

c) Tiến độ giải ngân vốn đầu tư (đối với các cơ quan, đơn vị được giao vốn đầu tư phát triển hàng năm): nhìn chung tại thời điểm kiểm tra, các cơ quan đều có tỷ lệ giải ngân khá, đảm bảo tiến độ theo yêu cầu của tỉnh, đến 30/9/2021 tỷ lệ giải ngân đạt 60% và đến 31/01/2022 phần đầu giải ngân 100%.

- Đối với nguồn vốn đầu tư phân cấp: UBND cấp huyện được giao vốn đầu tư công đã có những giải pháp nhằm thúc đẩy công tác giải ngân vốn đầu tư công được phân cấp và được giao kế hoạch vốn. Kịp thời ban hành văn bản triển khai các thông báo và chỉ đạo của UBND tỉnh nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công; báo cáo số liệu giải ngân và đánh giá định kỳ về các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện. Đồng thời chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thuộc huyện phối hợp chặt chẽ với các chủ đầu tư để nắm bắt và báo cáo kịp thời các khó khăn vướng mắc của chủ đầu tư; đôn đốc các chủ đầu tư triển khai thi công đảm bảo đúng tiến độ của dự án, góp phần giải ngân vốn đầu tư công trên địa bàn huyện.

Bên cạnh đó, căn cứ vào tình hình giải ngân thực tế, những khó khăn vướng mắc của các dự án đầu tư, HĐND cấp huyện thông qua nghị quyết điều chỉnh danh mục đầu tư công trung hạn, điều chuyển vốn từ dự án chưa có khả năng giải ngân sang dự án có khối lượng để giải ngân vốn đầu tư công.

- Đối với sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp: Có nhiều cố gắng trong công tác giải ngân vốn đầu tư công, định kỳ báo cáo tình hình thực hiện thanh toán và giải ngân vốn đầu tư công, kịp thời báo cáo khó khăn, vướng mắc để giải quyết và điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư cho phù hợp với tiến độ thực hiện dự án. Riêng Sở Tài nguyên và Môi trường được giao nhiệm vụ chủ đầu tư cho 01 dự án nhưng tỷ lệ giải ngân còn thấp.

B. KẾT QUẢ KIỂM TRA CHUYÊN ĐỀ GIẢI QUYẾT HỒ SƠ TTHC TRÊN PHẦN MỀM MỘT CỬA ĐIỆN TỬ

Đoàn Kiểm tra CCHC tỉnh kiểm tra chuyên đề tiếp nhận và giải quyết hồ sơ TTHC trên Phần mềm một cửa điện tử tại 12 cơ quan, đơn vị.

- Về nội dung kiểm tra: Công tác chỉ đạo, triển khai; giải quyết hồ sơ TTHC trên phần mềm Một cửa điện tử và trên thực tế; thực hiện quy định về cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết hồ sơ TTHC; cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Đối với Bảo hiểm xã hội huyện Diên Khánh, kiểm tra việc tiếp nhận và trả

kết quả (tiếp nhận liên thông; trả lời liên thông; số hóa và gắn file kết quả giải quyết; đồng bộ giữa hồ sơ giấy thực tế và hồ sơ điện tử) đối với các hồ sơ TTHC liên thông đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 06 tuổi do UBND các xã, thị trấn thuộc huyện Diên Khánh chủ trì tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả.

- Hình thức kiểm tra: Kiểm tra trực tiếp 01 cơ quan và kiểm tra qua báo cáo 11 cơ quan, đơn vị.

- Tổng số hồ sơ kiểm tra 400 hồ sơ: Sở Tư pháp (40 hồ sơ); Sở Giao thông vận tải (30 hồ sơ); UBND huyện Khánh Vĩnh (33 hồ sơ); UBND huyện Vạn Ninh (27 hồ sơ); CNVPĐKĐĐ Khánh Vĩnh (35 hồ sơ); CNVPĐKĐĐ Khánh Sơn (35 hồ sơ); Bảo hiểm xã hội huyện Diên Khánh (30 hồ sơ); UBND phường Vĩnh Nguyên (30 hồ sơ); UBND phường Phước Hải (40 hồ sơ); UBND thị trấn Tô Hạp (40 hồ sơ); UBND xã Diên Xuân (30 hồ sơ); UBND xã Vạn Phú (30 hồ sơ).

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI

Nhìn chung, các cơ quan, đơn vị đã quán triệt, chỉ đạo triển khai thực hiện khá quyết liệt việc giải quyết hồ sơ TTHC trên phần mềm Một cửa điện tử nói riêng và giải quyết hồ sơ TTHC, cung cấp dịch vụ công nói chung theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC, Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử, Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC, Quyết định số 09/2021/QĐ-UBND ngày 23/8/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Bộ phận Một cửa trên địa bàn tỉnh, Chỉ thị số 19/CT-UBND ngày 29/8/2016 của UBND tỉnh về đẩy mạnh công tác CCHC tỉnh giai đoạn 2016-2020, và các quy định, hướng dẫn có liên quan.

Các cơ quan, đơn vị kịp thời rà soát, ban hành cập nhật quy chế tổ chức và hoạt động của Bộ phận Một cửa và kiện toàn cán bộ, công chức, viên chức làm việc, phân công lãnh đạo trực tiếp chỉ đạo, điều hành và giải quyết hồ sơ TTHC. Thực hiện nghiêm yết, công khai TTHC, thông tin đường dây nóng theo quy định; tích cực tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ cá nhân, tổ chức tiếp cận và thực hiện dịch vụ công trực tuyến (nộp hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến, thực hiện qua dịch vụ bưu chính công ích). Đã quan tâm bố trí nhân lực, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ giải quyết hồ sơ TTHC, đáp ứng nhu cầu được tiếp đón, phục vụ của cá nhân, tổ chức đến giao dịch tại Bộ phận Một cửa.

Định kỳ hằng tháng, quý, 06 tháng, các cơ quan, đơn vị thực hiện đánh giá chất lượng, tiến độ giải quyết hồ sơ TTHC của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm cơ sở bình xét thi đua khen thưởng và xếp mức độ hoàn thành nhiệm vụ

cuối năm theo Chương trình hành động số 12-CTr/TU ngày 31/3/2017 của Tỉnh ủy, Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 26/5/2017 của UBND tỉnh.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA HỒ SƠ TTHC TRÊN PHẦN MỀM

Kết quả thống kê trên Phần mềm một cửa điện tử từ ngày 01/01/2021 đến 30/11/2021 cho thấy 07/11 cơ quan, đơn vị có tỷ lệ đúng hạn đạt từ 99% trở lên, trong đó UBND thị trấn Tô Hạp đạt tỷ lệ 100%; 03 cơ quan, đơn vị có tỷ lệ hồ sơ đúng hạn đạt từ 97% trở lên (UBND xã Diên Xuân, UBND huyện Khánh Vĩnh, UBND xã Vạn Phú lần lượt là 98,24%, 97,29%, 97,10%). UBND huyện Vạn Ninh có tỷ lệ hồ sơ đúng hạn thấp nhất, chỉ đạt 86,93%.

Về giải quyết hồ sơ trực tuyến mức độ 3, 4, 09/11 cơ quan, đơn vị có tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận đạt từ 10% trở lên, cao nhất là Sở Tư pháp (52,62%), kế tiếp là UBND huyện Khánh Vĩnh (37,99%), CNVPĐKĐĐ Khánh Vĩnh (24,07%). Sở Giao thông Vận tải và UBND xã Vạn Phú đạt dưới 10%.

1. Việc lựa chọn quy trình TTHC tiếp nhận hồ sơ

Các cơ quan, đơn vị thực hiện khá tốt việc lựa chọn quy trình TTHC đã được phê duyệt, cập nhật trên Trung tâm Dịch vụ hành chính công trực tuyến tỉnh để tiếp nhận giải quyết hồ sơ. Kết quả kiểm tra, 06/11 cơ quan, đơn vị lựa chọn đúng toàn bộ quy trình TTHC để tiếp nhận hồ sơ (Sở Tư pháp, Sở Giao thông vận tải, UBND huyện Vạn Ninh, CNVPĐKĐĐ Khánh Vĩnh, UBND phường Vĩnh Nguyên, UBND thị trấn Tô Hạp); 05/11 cơ quan, đơn vị lựa chọn không đúng một số quy trình TTHC khi tiếp nhận hồ sơ, cụ thể:

- UBND phường Phước Hải lựa chọn không đúng 02 quy trình tiếp nhận hồ sơ: Quy trình đúng để tiếp nhận hồ sơ mã số 8042102413 là “Chấm dứt hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng và hỗ trợ kinh phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội”, tuy nhiên lựa chọn quy trình “Hỗ trợ mai táng phí cho đối tượng bảo trợ xã hội”; quy trình đúng để tiếp nhận hồ sơ mã số 8042100247 là “Hưởng mai táng phí, trợ cấp một lần khi người có công với cách mạng từ trần”, tuy nhiên lựa chọn quy trình “Giải quyết trợ cấp tiền tuất hàng tháng cho thân nhân khi người có công từ trần”.

- UBND xã Vạn Phú lựa chọn không đúng 01 quy trình TTHC tiếp nhận hồ sơ mã số 9082005102, quy trình đúng để tiếp nhận là “Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân - Trường hợp không xác minh” với thời gian giải quyết 03 ngày làm việc, tuy nhiên lựa chọn quy trình “Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân - Trường hợp xác minh” với thời gian giải quyết 23 ngày làm việc.

- UBND xã Diên Xuân lựa chọn không đúng 01 quy trình TTHC tiếp nhận hồ sơ mã số 4172101178, quy trình đúng để tiếp nhận là “Đăng ký lại khai sinh - Trường hợp xác minh”, tuy nhiên lựa chọn quy trình “Đăng ký lại khai sinh - Trường hợp không xác minh”.

- CNVPĐKĐĐ Khánh Sơn lựa chọn không đúng 01 quy trình TTHC tiếp nhận hồ sơ mã số 014.12.092101876, quy trình đúng để tiếp nhận là “Xóa nợ nghĩa vụ tài chính tiền sử dụng đất, lệ phí trước bạ”, tuy nhiên lựa chọn quy trình “Xóa nợ nghĩa vụ tài chính tiền sử dụng đất, lệ phí trước bạ, kết hợp với đăng ký biến động về sử dụng đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận, thay đổi thông tin về tên đơn vị hành chính của thửa đất, kết hợp với đăng ký thay đổi bổ sung tài sản gắn liền với đất”.

- UBND huyện Khánh Vĩnh lựa chọn không đúng 03 quy trình TTHC tiếp nhận hồ sơ thuộc lĩnh vực hộ tịch (các hồ sơ mã số 1052100139, 1052100014, 1052100280) về thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc: Các hồ sơ thuộc trường hợp “không xác minh” với thời gian giải quyết 03 ngày làm việc, tuy nhiên lựa chọn quy trình thuộc trường hợp xác minh với thời gian giải quyết là 06 ngày làm việc.

Như vậy, việc lựa chọn không đúng quy trình TTHC khi thực hiện tiếp nhận hồ sơ như trên xuất phát từ nhiều nguyên nhân: từ sự nhầm lẫn của cán bộ, công chức, viên chức Bộ phận một cửa trong việc xác định hồ sơ TTHC; từ việc cố tình lựa chọn TTHC thuộc trường hợp xác minh để có thêm thời gian giải quyết.

2. Việc cập nhật thông tin của khách hàng lên phần mềm Một cửa điện tử

Việc cập nhật thông tin của khách hàng lên phần mềm Một cửa điện tử được UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị thực hiện kể từ ngày 01/9/2016 tại Chỉ thị số 19/CT-UBND. Qua 06 năm thực hiện, việc cập nhật thông tin của khách hàng được các cơ quan, đơn vị thực hiện một cách nề nếp, đảm bảo chất lượng. Kết quả kiểm tra cho thấy 10/11 cơ quan, đơn vị thực hiện rất tốt nội dung trên, cập nhật đầy đủ, chính xác thông tin của khách hàng (tên cá nhân, tổ chức; địa chỉ; số điện thoại liên hệ; số chứng minh nhân dân/căn cước công dân), phân định rõ thông tin cá nhân, tổ chức đề nghị hoặc trực tiếp nộp hồ sơ với thông tin cá nhân, tổ chức được đề nghị thực hiện TTHC, giúp tạo lập đầy đủ, chính xác cơ sở dữ liệu khách hàng, nâng cao hiệu quả giải quyết hồ sơ TTHC, phục vụ công tác quản lý nhà nước của cấp có thẩm quyền.

UBND huyện Khánh Vĩnh là cơ quan duy nhất có hồ sơ chưa được cập nhật đầy đủ thông tin của khách hàng (có 04/33 hồ sơ).

3. Việc thực hiện số hóa hồ sơ TTHC

Thực hiện Chỉ thị số 19/CT-UBND ngày 29/8/2016 của UBND tỉnh về đẩy mạnh công tác CCHC tỉnh giai đoạn 2016-2020; quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử, Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; kết quả kiểm tra cho thấy các cơ quan, đơn vị thực hiện số

hóa hồ sơ TTHC cơ bản đảm bảo yêu cầu, dần đi vào nề nếp và nhìn chung mức độ, chất lượng thực hiện tốt hơn các năm trước.

Trong 12 cơ quan, đơn vị được kiểm tra, 05 cơ quan, đơn vị (UBND huyện Khánh Vĩnh, CNVPĐKĐĐ Khánh Vĩnh, CNVPĐKĐĐ Khánh Sơn, UBND phường Phước Hải, UBND thị trấn Tô Hạp) thực hiện việc số hóa hồ sơ TTHC rất tốt; 06 cơ quan, đơn vị (Sở Tư pháp, Sở Giao thông vận tải, UBND huyện Vạn Ninh, UBND phường Vĩnh Nguyên, UBND xã Diên Xuân, UBND xã Vạn Phú) tuy có quan tâm thực hiện số hóa hồ sơ TTHC nhưng mức độ đầy đủ và chất lượng chưa cao; Bảo hiểm xã hội huyện Diên Khánh là đơn vị duy nhất không thực hiện số hóa hồ sơ TTHC (số hóa thẻ bảo hiểm y tế trước khi gửi liên thông cho UBND các xã, thị trấn thuộc huyện Diên Khánh đối với TTHC liên thông đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 06 tuổi). Kết quả kiểm tra cụ thể trên các yêu cầu như sau:

a) Về số hóa thành phần hồ sơ đầu vào

Tất cả cơ quan, đơn vị đều thực hiện số hóa thành phần hồ sơ đầu vào, tuy nhiên chỉ có 05/11 cơ quan, đơn vị được kiểm tra thực hiện đầy đủ, đạt yêu cầu (Sở Tư pháp, UBND huyện Khánh Vĩnh, CNVPĐKĐĐ Khánh Vĩnh, CNVPĐKĐĐ Khánh Sơn, UBND thị trấn Tô Hạp).

06/11 cơ quan, đơn vị còn lại hoặc là chưa số hóa đầy đủ hoặc số hóa chưa đảm bảo yêu cầu, trong đó: 04/11 cơ quan, đơn vị số hóa đầy đủ nhưng chưa đạt yêu cầu vì các thành phần hồ sơ khác nhau được scan chung thành 01 file, gắn chưa đúng vị trí trên mục thành phần hồ sơ (UBND huyện Vạn Ninh: 13/27 hồ sơ; UBND phường Phước Hải; 18/40 hồ sơ; UBND phường Vĩnh Nguyên: 14/30 hồ sơ; UBND xã Diên Xuân: 03/30 hồ sơ); 01/11 cơ quan, đơn vị (Sở Giao thông vận tải) vẫn còn 09/30 hồ sơ số hóa thiếu các thành phần hồ sơ đầu vào như bản sao giấy chứng minh nhân dân/thẻ căn cước công dân/hộ chiếu, đơn đề nghị đổi giấy phép lái xe; 01/11 cơ quan, đơn vị (UBND xã Vạn Phú) có 11/30 hồ sơ không số hóa hồ sơ đầu vào, 03/30 hồ sơ số hóa chưa đạt yêu cầu vì các thành phần hồ sơ khác nhau được scan chung thành 01 file, gắn chưa đúng vị trí trên mục thành phần hồ sơ.

b) Về số hóa tài liệu, hồ sơ, dự thảo, kết quả phát sinh trong quá trình giải quyết

UBND phường Phước Hải thực hiện số hóa tốt nhất, 40/40 hồ sơ được số hóa đầy đủ, tách thành từng file riêng lẻ và gắn ở bước giải quyết tương ứng trên quy trình; kế tiếp là CNVPĐKĐĐ Khánh Vĩnh (34/35 hồ sơ), CNVPĐKĐĐ Khánh Sơn (34/35 hồ sơ), UBND thị trấn Tô Hạp (38/40 hồ sơ), UBND huyện Khánh Vĩnh (30/33 hồ sơ).

Mức độ và chất lượng số hóa của các cơ quan, đơn vị còn lại chưa cao, cụ thể: UBND phường Vĩnh Nguyên có 07/30 hồ sơ gắn file không đúng vị trí đã

được phân định trên quy trình giải quyết (tại bước xử lý của chuyên viên nhưng gắn file kết quả đã được lãnh đạo UBND phường ký duyệt ở bước kế tiếp), chưa số hóa 02/30 hồ sơ; Sở Tư pháp chưa số hóa 21/40 hồ sơ; Sở Giao thông vận tải chưa số hóa 10/30 hồ sơ; UBND huyện Vạn Ninh chưa số hóa 08/27 hồ sơ; UBND xã Diên Xuân chưa số hóa 10/30 hồ sơ; UBND xã Vạn Phú có 08/30 hồ sơ gắn file không đúng vị trí (gắn ở mục thành phần hồ sơ), 03 hồ sơ không số hóa. Bảo hiểm xã hội huyện Diên Khánh là cơ quan duy nhất không thực hiện số hóa thẻ bảo hiểm y tế trước khi gửi liên thông cho các UBND các xã, thị trấn thuộc huyện Diên Khánh (30/30 hồ sơ).

c) Về số hóa kết quả giải quyết cuối cùng trả cho cá nhân, tổ chức

03/11 cơ quan, đơn vị thực hiện rất tốt việc số hóa và gắn file kết quả giải quyết cuối cùng trả cho cá nhân, tổ chức, đảm bảo đầy đủ và đạt yêu cầu (CNVPĐKĐĐ Khánh Vĩnh: 35/35 hồ sơ; UBND thị trấn Tô Hạp: 40/40 hồ sơ; UBND phường Phước Hải: 40/40 hồ sơ). CNVPĐKĐĐ Khánh Sơn có 34/35 hồ sơ được số hóa đầy đủ, đạt yêu cầu. Có 02/11 cơ quan, đơn vị thực hiện số hóa đầy đủ kết quả giải quyết tuy nhiên vẫn còn một số hồ sơ chưa đạt yêu cầu (UBND huyện Khánh Vĩnh: 05/33 hồ sơ chưa gắn kết quả giải quyết ở bước trả kết quả; UBND phường Vĩnh Nguyên: 10/30 hồ sơ chưa gắn kết quả giải quyết ở bước trả kết quả, 07/30 hồ sơ scan nhiều kết quả giải quyết như giấy khai sinh, sổ hộ khẩu, thẻ bảo hiểm y tế chung 01 file).

05 cơ quan, đơn vị còn lại có mức độ và chất lượng số hóa kết quả giải quyết chưa cao, chưa đạt yêu cầu, cụ thể: Sở Tư pháp có 21/40 hồ sơ chưa số hóa; Sở Giao thông vận tải có 10/30 hồ sơ chưa số hóa; UBND huyện Vạn Ninh có 08/27 hồ sơ chưa số hóa hoặc số hóa chưa đầy đủ kết quả giải quyết, 12/27 hồ sơ đã số hóa kết quả giải quyết nhưng không gắn file ở bước trả kết quả; UBND xã Diên Xuân có 08/30 hồ sơ chưa số hóa hoặc số hóa chưa đầy đủ, 10/30 hồ sơ không gắn file kết quả giải quyết ở bước trả kết quả; UBND xã Vạn Phú 17/30 hồ sơ chưa số hóa hoặc số hóa chưa đầy đủ.

4. Việc giải quyết đồng bộ giữa hồ sơ điện tử với hồ sơ giấy thực tế

Việc xem xét, đánh giá hồ sơ điện tử được xử lý đồng bộ với hồ sơ giấy thực tế dựa trên căn cứ lưu vết của quá trình xử lý, tác nghiệp, hồ sơ lưu trên phần mềm Một cửa điện tử đối chiếu với hồ sơ giấy thực tế, hồ sơ scan do cơ quan, đơn vị cung cấp đối với các cơ quan, đơn vị được kiểm tra qua báo cáo (sau đây gọi chung là hồ sơ giấy thực tế). Các hồ sơ được ghi nhận là cơ bản đồng bộ khi hồ sơ điện tử và hồ sơ giấy thực tế có khoảng chênh lệch về thời gian phù hợp (có xem xét đến yếu tố ngày nghỉ cuối tuần, Lễ, Tết theo quy định).

Qua kiểm tra quá trình xử lý, tác nghiệp và hồ sơ lưu trên Phần mềm, hồ sơ giấy thực tế cho thấy hầu hết các cơ quan, đơn vị đã quan tâm, chỉ đạo cán bộ, công chức, viên chức nghiêm túc trong việc giải quyết hồ sơ trên Phần mềm, bảo

đảm xử lý cơ bản đồng bộ với hồ sơ giấy thực tế, phản ánh đầy đủ, chính xác tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ, phục vụ cho việc theo dõi, giám sát của cá nhân, tổ chức và kiểm soát, tổng hợp, đánh giá, chỉ đạo của cấp có thẩm quyền. Kết quả kiểm tra như sau:

- 04/12 cơ quan, đơn vị thực hiện rất tốt nội dung trên, quá trình xử lý hồ sơ trên phần mềm cơ bản đồng bộ với hồ sơ giấy thực tế (Sở Giao thông vận tải: 30/30 hồ sơ; CNVPĐKĐĐ Khánh Sơn: 35/35 hồ sơ; UBND phường Vĩnh Nguyên: 30/30 hồ sơ; UBND thị trấn Tô Hạp: 40/40 hồ sơ).

- 04/12 cơ quan, đơn vị thực hiện khá tốt, hầu hết các hồ sơ có hồ sơ điện tử cơ bản đồng bộ với hồ sơ giấy thực tế, cụ thể:

+ UBND huyện Khánh Vĩnh còn 02/33 hồ sơ chưa đồng bộ (hồ sơ mã số 1052100317: lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo ký quyết định phê duyệt ngày 20/5/2021, xử lý trên Phần mềm ngày 25/5/2021; hồ sơ mã số 1052100322: lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo ký quyết định phê duyệt ngày 20/5/2021, xử lý trên Phần mềm ngày 25/5/2021).

+ UBND huyện Vạn Ninh còn 03/27 hồ sơ chưa đồng bộ (hồ sơ mã số 1082101249: lãnh đạo UBND huyện ký duyệt ngày 02/6/2021, xử lý trên Phần mềm ngày 17/5/2021; các mã hồ sơ số 1082100729, 1082004655: không có tài liệu, hồ sơ, kết quả ghi nhận hồ sơ điện tử đồng bộ với hồ sơ giấy thực tế).

+ UBND phường Phước Hải còn 02 hồ sơ không đồng bộ (hồ sơ mã số 8042100142: kết quả giải quyết hồ sơ giấy thực tế ngày 07/7/2021, xử lý trên Phần mềm ngày 12/9/2021; hồ sơ mã số 8042100071 xử lý trên phần mềm là từ chối giải quyết tuy nhiên hồ sơ giấy lại lưu Thông báo tạm dừng giải quyết hồ sơ).

+ CNVPĐKĐĐ Khánh Vĩnh còn 01 hồ sơ chưa đồng bộ (hồ sơ mã số 014.12.102003828: lãnh đạo ký duyệt ngày 26/01/2021, xử lý trên Phần mềm ngày 29/01/2021).

- 03/12 cơ quan, đơn vị thực hiện chưa tốt, kết quả kiểm tra cho thấy vẫn còn nhiều hồ sơ chưa đồng bộ, cụ thể:

+ Sở Tư pháp còn 07/40 hồ sơ chưa đồng bộ (các hồ sơ mã số: 162101300, 162101301, 162104632, 162103737, 162103588, 162103628, 162008294), hồ sơ xử lý trên phần mềm đều chậm hơn so với hồ sơ giấy thực tế.

+ UBND xã Vạn Phú còn 08/30 hồ sơ không đồng bộ (các hồ sơ có mã số 9082005102, 9082100861, 9082102433, 1082101998, 1082101580 (hồ sơ xử lý trên phần mềm chậm hơn so với hồ sơ giấy thực tế); các hồ sơ mã số 9082100044, 9082103319, 9082103528: không có tài liệu, hồ sơ, kết quả ghi nhận hồ sơ điện tử đồng bộ với hồ sơ giấy thực tế). Kết quả có 08/30 hồ sơ có hồ sơ giấy thực tế đúng hạn nhưng hồ sơ điện tử trễ hạn và 01/30 hồ sơ giấy thực tế trễ hạn nhưng hồ sơ điện tử đúng hạn.

+ UBND xã Diên Xuân còn 11/30 hồ sơ không đồng bộ (hồ sơ mã số 014.12.082106477: kết quả giải quyết hồ sơ giấy thực tế ngày 06/5/2021, xử lý trên Phần mềm ngày 07/5/2021; 10 hồ sơ có mã số: 4172101178, 4172101506, 4172100388, 4172101412, 4172101065, 4172100453, 4172100187, 4172101631, 4172101632, 014.12.082107280: không có tài liệu, hồ sơ, kết quả ghi nhận hồ sơ điện tử đồng bộ với hồ sơ giấy thực tế).

- Bảo hiểm xã hội huyện Diên Khánh: 30/30 hồ sơ có hồ sơ điện tử được xử lý không đồng bộ với hồ sơ giấy thực tế; nhân viên thực hiện thao tác “Trả lời liên thông” ngay sau khi “Tiếp nhận liên thông”, không đính kèm file kết quả giải quyết (Thẻ bảo hiểm y tế), không phản ánh đúng tiến độ giải quyết hồ sơ giấy thực tế; đối chiếu với biên bản giao nhận với UBND các xã thuộc huyện Diên Khánh cho thấy Thẻ bảo hiểm y tế được giao trả trước thời hạn khoảng từ 2-5 ngày.

Việc xử lý hồ sơ trên phần mềm không đồng bộ với hồ sơ giấy thực tế đã dẫn đến sự sai lệch trong việc xác định tỷ lệ hồ sơ TTHC được giải quyết sớm hạn, đúng hạn hay trễ hạn của các cơ quan, đơn vị, nói riêng và của tỉnh nói chung được ghi nhận trên phần mềm Một cửa điện tử của tỉnh với thực tế giải quyết hồ sơ cho tổ chức, cá nhân.

5. Việc trùng khớp giữa thành phần hồ sơ điện tử lưu trên phần mềm Một cửa điện tử với hồ sơ giấy thực tế

Qua kiểm tra, đối chiếu giữa thành phần hồ sơ TTHC theo quy định với hồ sơ đầu vào được lưu trữ trên phần mềm Một cửa điện tử và hồ sơ giấy thực tế cho thấy hầu hết các cơ quan, đơn vị chấp hành nghiêm quy định về việc nhận thành phần hồ sơ đầu vào, bảo đảm sự trùng khớp giữa hồ sơ giấy thực tế với hồ sơ được lưu trữ trên Phần mềm. Có 09/11 cơ quan, đơn vị được kiểm tra thực hiện lưu trữ hồ sơ điện tử trên Phần mềm trùng khớp với hồ sơ giấy thực tế (gồm có: Sở Tư pháp, UBND huyện Khánh Vĩnh, UBND huyện Vạn Ninh, CNVPĐKĐĐ Khánh Vĩnh, CNVPĐKĐĐ Khánh Sơn, UBND phường Phước Hải, UBND thị trấn Tô Hạp, UBND xã Diên Xuân, UBND xã Vạn Phú); 02/11 cơ quan, đơn vị có một số hồ sơ không đảm bảo sự trùng khớp, trong đó:

- Sở Giao thông vận tải: 09/30 hồ sơ có thành phần hồ sơ giấy đầu vào đầy đủ theo quy định TTHC nhưng việc số hóa, cập nhập các thành phần hồ sơ này lên phần mềm bị thiếu các loại giấy tờ như: bản sao giấy chứng minh nhân dân/thẻ căn cước công dân/hộ chiếu, đơn đề nghị đổi giấy phép lái xe (các mã hồ sơ: 62108520, 62108409, 62100943, 62101075, 62101321, 62016531, 62015138, 62103560, 62101291).

- UBND phường Vĩnh Nguyên: 03/30 hồ sơ ghi nhận trên phần mềm nhận dư bản sao chứng minh nhân dân, sổ hộ khẩu so với quy định TTHC (các mã hồ sơ: 8192100209, 8192100396, 8192100481).

6. Việc thao tác, xử lý hồ sơ trên phần mềm Một cửa điện tử

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 1924/UBND-KSTT ngày 23/02/2021 về việc khắc phục tồn tại, hạn chế qua kiểm tra công tác CCHC năm 2020, Trung tâm Công nghệ thông tin và Dịch vụ hành chính công trực tuyến tỉnh đã biên soạn Bộ tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ thao tác, xử lý hồ sơ TTHC trên phần mềm Một cửa điện tử dành cho cán bộ, công chức, viên chức có tham gia giải quyết hồ sơ TTHC trên phần mềm Một cửa điện tử. Nhờ đó, việc thao tác, xử lý hồ sơ trên phần mềm Một cửa điện tử của cán bộ, công chức, viên chức có nhiều cải thiện, nâng cao đáng kể; việc thao tác sai chức năng, sai quy trình giảm rất đáng kể so với các năm trước.

Kết quả kiểm tra cho thấy, cán bộ, công chức, viên chức của 05/12 cơ quan, đơn vị (Sở Giao thông vận tải, CNVPĐKĐĐ Khánh Vĩnh, CNVPĐKĐĐ Khánh Sơn, UBND thị trấn Tô Hạp, UBND xã Vạn Phú) đã nắm vững và thành thạo trong thao tác, xử lý hồ sơ trên Phần mềm; tất cả hồ sơ điện tử được giải quyết đúng quy trình từ việc tiếp nhận đến chuyển xử lý, giao việc, trả lời, xét duyệt, chuyển liên thông, thực hiện dừng tính, thu hồi xử lý, trả kết quả, hủy hồ sơ,...

6/12 cơ quan, đơn vị có cán bộ, công chức, viên chức vẫn còn có những hồ sơ để xảy ra sai sót trong quá trình thao tác, xử lý hồ sơ trên phần mềm. Kết quả cụ thể như sau:

- Sở Tư pháp có 05/10 hồ sơ chưa được thao tác, xử lý tốt trên Phần mềm (hồ sơ mã số 162100944: công chức chuyên môn đã sử dụng chức năng “Thu hồi xử lý” thay cho chức năng “Chuyển bước tiếp theo”; hồ sơ mã số 162103646: công chức hủy hồ sơ với lý do “Giấy chứng minh nhân dân hết hạn” là không đúng, trường hợp này là đề nghị bổ sung hồ sơ; hồ sơ mã số 162103287: công chức chuyên môn hủy hồ sơ với lý do “Công dân bổ sung lại cho đầy đủ nên xin hủy hồ sơ” nhưng không đính kèm văn bản yêu cầu của công dân; hồ sơ mã số 162101988: công chức chuyên môn hủy hồ sơ với lý do “Công dân rút hồ sơ” tuy nhiên không có tài liệu chứng minh; hồ sơ mã 162102191: công chức chuyên môn hủy hồ sơ với lý do “Công dân rút để bổ sung thêm thông tin” tuy nhiên không có tài liệu chứng minh).

- UBND huyện Khánh Vĩnh có 04/33 hồ sơ lĩnh vực đất đai, công chức chọn chức năng “Dừng tính vì lý do khác” để chờ cá nhân/ tổ chức thực hiện nghĩa vụ tài chính là không đúng trong khi chức năng đúng cần chọn là “Thực hiện nghĩa vụ tài chính” (các mã hồ sơ: 1052100588, 1051800011, 1051800153, 1051800039).

- UBND huyện Vạn Ninh có 02/27 hồ sơ lĩnh vực thành lập và hoạt động hộ kinh doanh chọn người thực hiện không đúng với tên công việc trên quy trình giải quyết, lãnh đạo phòng chuyên môn xử lý bước công việc của chuyên viên và ngược lại (các mã hồ sơ: 1082101751, 1082101680).

- UBND phường Vĩnh Nguyên có 02/30 hồ sơ chưa được thao tác, xử lý tốt vì chọn sai chức năng trên Phần mềm (Các mã hồ sơ 8192100247, 8192100367:

Trong hồ sơ giấy thực tế lưu thể hiện công dân xin rút hồ sơ, do đó công chức chuyên môn cần lựa chọn chức năng đúng là “Công dân rút hồ sơ”, không chọn chức năng “Không giải quyết”).

- UBND xã Diên Xuân có 04/30 hồ sơ bỏ bước xử lý chuyển hồ sơ cho cơ quan phối hợp giải quyết hồ sơ trong quy trình giải quyết hồ sơ liên thông (không chuyển hồ sơ trên phần mềm Một cửa điện tử đến Bảo hiểm xã hội huyện Diên Khánh, Công an xã Diên Xuân để giải quyết liên thông hồ sơ TTHC đăng ký khai sinh - đăng ký thường trú - cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 06 tuổi, gồm các mã hồ sơ: 4172101412, 4172101065, 4172100453, 4172100187).

- UBND phường Phước Hải có 01/40 hồ sơ thao tác, xử lý chưa tốt (hồ sơ mã số 8042003782 thuộc trường hợp hủy vì chọn sai quy trình giải quyết, tuy nhiên công chức Bộ phận một cửa chọn chức năng “Công dân rút hồ sơ”).

Bảo hiểm xã hội huyện Diên Khánh thực hiện thao tác “Trả lời liên thông” ngay sau khi “Tiếp nhận liên thông” (không thực hiện các bước xử lý hồ sơ trên phần mềm theo quy trình liên thông đã quy định), không đính kèm file kết quả giải quyết (Thẻ bảo hiểm y tế).

7. Việc thực hiện quy định về cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết hồ sơ TTHC

Kết quả kiểm tra cho thấy 05/12 cơ quan, đơn vị (Sở Tư pháp, UBND huyện Khánh Vĩnh, CNVPĐKĐĐ Khánh Sơn, Bảo hiểm xã hội huyện Diên Khánh, UBND thị trấn Tô Hạp) chấp hành nghiêm quy định về thực hiện về cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết hồ sơ TTHC. 07/12 cơ quan, đơn vị có hồ sơ được giải quyết không đúng quy định về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC, cụ thể:

- Sở Giao thông vận tải: Hồ sơ mã số 62108409 bị tạm dừng giải quyết trong 03 ngày với lý do “Chờ ý kiến của lãnh đạo” là không chính đáng, vi phạm Điểm đ, Khoản 1, Điều 5, Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ (kéo dài thời gian giải quyết TTHC).

- UBND huyện Vạn Ninh: 06 hồ sơ trễ hạn nhưng không có văn bản xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả, vi phạm Khoản 9, Điều 19, Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ và Khoản 7, Điều 12, Quyết định số 09/2021/QĐ-UBND của UBND tỉnh (Các mã hồ sơ: 1082101249, 1082100729, 1082004655, 1082101171, 1082003841, 1082101509).

Bên cạnh đó, 02 hồ sơ (mã số: 1082102121, 1082101951) bị UBND xã Vạn Thắng (cơ quan tham gia phối hợp giải quyết liên thông) thực hiện tạm dừng giải quyết để xác minh, kiểm tra không đúng quy định, vi phạm Điểm đ, Khoản 1, Điều 5, Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ (kéo dài thời gian giải quyết TTHC).

- CNVPĐKĐĐ Khánh Vĩnh: 05 hồ sơ được giải quyết không đúng quy định về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông:

+ Hồ sơ mã số 014.12.102100404: Chọn chức năng “Dừng tính vì lý do khác” để thực hiện dừng tính thời gian giải quyết trên Phần mềm với lý do “Thông báo bổ sung các giấy chuyển nhượng của ông Hoàng Minh Thủy” là hành vi không được làm trong giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông được quy định tại Điểm đ, khoản 1, Điều 5, Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ (Tự ý yêu cầu bổ sung hồ sơ, giấy tờ ngoài quy định của pháp luật). Tại Thông báo số 55/TB-UBND ngày 25/12/2020 của UBND xã Khánh Nam đã nêu sự việc các bên nhận chuyển nhượng chỉ bàn giao giấy chứng nhận, không làm giấy tờ chuyển nhượng, do đó CNVPĐKĐĐ Khánh Vĩnh yêu cầu công dân bổ sung giấy tờ chuyển nhượng là không đúng với quy định, không phù hợp với thực tế vụ việc, làm cho công dân bế tắc, không thể bổ sung giấy tờ theo đề nghị (Hồ sơ đã dừng tính từ ngày 29/3/2021 đến thời điểm 31/12/2021 vẫn chưa được xử lý).

+ Hồ sơ mã số 014.12.102102061: Chọn chức năng “Dừng tính vì lý do khác” để thực hiện dừng tính thời gian giải quyết trên Phần mềm với lý do “kiểm tra thực tế” là chưa phù hợp (Nếu không xác định giấy chứng nhận trong hồ sơ địa chính đang lưu trữ và vị trí thửa đất ngoài thực địa, CNVPĐKĐĐ Khánh Vĩnh thông báo và mời người sử dụng đất phối hợp để kiểm tra, xác định), là hành vi không được làm trong giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông được quy định tại Điểm đ, Khoản 1, Điều 5, Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ (kéo dài thời gian giải quyết TTHC), hồ sơ đã được bị dừng giải quyết từ ngày 13/5/2021 đến ngày 29/12/2021.

+ Các hồ sơ mã số 014.12.102003828, 014.12.102104640, 014.12.102104640 trễ hạn nhưng không có văn bản xin lỗi và hẹn lại thời gian trả kết quả gửi công dân, vi phạm Khoản 9, Điều 19, Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ và Khoản 7, Điều 12, Quyết định số 09/2021/QĐ-UBND của UBND tỉnh.

Bên cạnh đó, qua kiểm tra hồ sơ đăng ký và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu do UBND huyện Khánh Vĩnh chủ trì tiếp nhận và trả kết quả có sự tham gia phối hợp giải quyết của CNVPĐKĐĐ Khánh Vĩnh cho thấy Chi nhánh đã thực hiện tạm dừng giải quyết 03 hồ sơ mà không có lý do chính đáng, vi phạm Điểm đ, Khoản 1, Điều 5, Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ (kéo dài thời gian giải quyết TTHC):

+ Hồ sơ mã số 1052100350: CNVPĐKĐĐ Khánh Vĩnh sử dụng chức năng “Dừng tính vì lý do khác” để thực hiện dừng tính trên Phần mềm với lý do “phối hợp kiểm tra, xác minh với UBND xã Khánh Phú” (Sau hơn 02 tháng dừng tính, hồ sơ mới được tiếp tục giải quyết);

+ Hồ sơ mã số 1052100559: CNVPĐKĐĐ Khánh Vĩnh sử dụng chức năng “Dừng tính vì lý do khác” để thực hiện dừng tính trên Phần mềm một cửa điện tử với lý do “chờ kết quả phối hợp” (Sau hơn 01 tháng dừng tính, hồ sơ mới được tiếp tục giải quyết);

+ Hồ sơ mã số 1052100588: CNVPĐKĐĐ Khánh Vĩnh sử dụng chức năng “Dừng tính vì lý do khác” để thực hiện dừng tính trên Phần mềm với lý do “Dừng tính để giải quyết nội dung đường dây điện trên đất lên bản vẽ trích đo” (dừng tính từ ngày 21/10/2021 đến thời điểm 07/12/2021 vẫn chưa xử lý).

- UBND phường Phước Hải: 08 hồ sơ được giải quyết không đúng quy định về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông:

+ Hồ sơ mã số 8042100689: Trước khi được tiếp nhận thông qua Bộ phận Một cửa, hồ sơ đã được xử lý trước bởi công chức chuyên môn, cụ thể: Hồ sơ được công chức Bộ phận một cửa tiếp nhận vào lúc 16 giờ 45 phút ngày 28/4/2021. Tuy nhiên, trước đó ngày 19/4/2021, hồ sơ được Hội đồng xét duyệt trợ giúp xã hội của phường Phước Hải xét duyệt; ngày 27/4/2021, UBND phường Phước Hải đã xác nhận đơn của Bà Phạm Thị Tám.

+ Hồ sơ mã số 8042100455: Trước khi được tiếp nhận thông qua Bộ phận Một cửa, hồ sơ đã được xử lý trước bởi công chức chuyên môn, cụ thể: hồ sơ được công chức Bộ phận một cửa tiếp nhận vào lúc 03 giờ 47 phút ngày 31/03/2021. Tuy nhiên trước đó, ngày 23/3/2021, UBND phường Phước Hải đã có Tờ trình số 274/TTr-UBND gửi Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chuyển chế độ trợ cấp bảo trợ xã hội cho ông Nguyễn Thanh.

+ Hồ sơ mã số 8042100142: Theo hồ sơ lưu, ngày 27/01/2021, UBND phường Phước Hải có văn bản gửi Công an thành phố Nha Trang đề nghị xác minh thông tin của Ông Nguyễn Văn Bạ; ngày 23/3/2021, UBND phường nhận được văn bản gửi thông tin xác minh của Công an thành phố Nha Trang. Như vậy, việc UBND phường chậm xử lý hồ sơ sau khi đã hết 20 ngày chờ kết quả xác minh từ Công an thành phố Nha Trang là không đúng với quy định tại Điều 4, Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp. Bên cạnh đó, sau khi nhận được văn bản xác minh, phường không xử lý hồ sơ cho công dân ngay mà đến ngày 09/9/2021 hồ sơ mới được giải quyết.

+ Hồ sơ mã số 8042100810: Theo hồ sơ lưu, ngày 13/5/2021, UBND phường Phước Hải gửi văn bản đến Trung tâm y tế huyện Vạn Ninh và UBND xã Đại Lãnh, huyện Vạn Ninh đề nghị xác minh để giải quyết yêu cầu đăng ký khai sinh cho Hồ Thị Mỹ Hằng; ngày 14/5/2021, UBND phường Phước Hải tạm dừng giải quyết hồ sơ, đến ngày 15/12/2021 mới tiếp tục xử lý. Như vậy, việc UBND phường Phước Hải tạm dừng giải quyết gần 07 tháng là không đúng với quy định tại Điều 4, Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp (sau thời hạn 20 ngày kể từ ngày gửi văn bản yêu cầu xác minh mà không nhận được văn

bản trả lời, thì cơ quan đăng ký hộ tịch tiếp tục giải quyết hồ sơ theo quy định).

+ 04 hồ sơ mã số 1072107247, 014.12.142121415, 014.12.142121267, 014.12.142115979 lĩnh vực đất đai: UBND phường Phước Hải gửi kết quả xác minh, niêm yết trễ hạn theo thời gian đã được UBND tỉnh quy định tại Quyết định số 1590/QĐ-UBND ngày 23/5/2019 nhưng không có văn bản thông báo cho CNVPĐKĐĐ Nha Trang theo quy định tại Điểm c, Khoản 7, Điều 12, Quyết định số 09/2021/QĐ-UBND ngày 23/8/2021 của UBND tỉnh.

- UBND phường Vĩnh Nguyên: 05 hồ sơ được giải quyết không đúng quy định về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông:

+ 04 hồ sơ (các mã số 8192100396, 8192100581, 8192100580, 8192100424) trễ hạn nhưng không có văn bản xin lỗi và hẹn lại thời gian trả kết quả gửi công dân, vi phạm Khoản 9, Điều 19, Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ.

+ Hồ sơ mã số 8192100489: Thực hiện tạm dừng giải quyết hồ sơ mà không có lý do chính đáng, vi phạm Điểm đ, Khoản 1, Điều 5, Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ (kéo dài thời gian giải quyết TTHC).

- UBND xã Diên Xuân: 07 hồ sơ được giải quyết không đúng quy định về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông:

+ Hồ sơ mã số 4172101373: Trước khi được tiếp nhận thông qua Bộ phận Một cửa, hồ sơ đã được xử lý trước bởi công chức chuyên môn, cụ thể: Hồ sơ được công chức Bộ phận một cửa tiếp nhận vào lúc 09 giờ 17 phút ngày 14/6/2021, tuy nhiên trước đó, ngày 11/6/2021, UBND xã Diên Xuân đã xác nhận đơn của công dân Lê Thị Chạy.

+ Hồ sơ mã số 4172101758: Trước khi được tiếp nhận thông qua Bộ phận Một cửa, hồ sơ đã được xử lý trước bởi công chức chuyên môn, cụ thể: Hồ sơ được công chức Bộ phận một cửa thực hiện tiếp nhận vào lúc 10 giờ 20 phút ngày 23/9/2021, tuy nhiên trước đó, ngày 21/9/2021, UBND xã Diên Xuân đã xác nhận đơn của công dân Bùi Văn Quý.

+ Hồ sơ mã số 4172101982: Trước khi được tiếp nhận thông qua Bộ phận Một cửa, hồ sơ đã được xử lý trước bởi công chức chuyên môn và đã giải quyết xong, cụ thể: Hồ sơ được công chức Bộ phận một cửa tiếp nhận vào lúc 15 giờ 44 phút ngày 15/10/2021, tuy nhiên trong hồ sơ lưu thể hiện ngày 07/06/2021, UBND xã Diên Xuân đã có văn bản gửi UBND huyện Đồng Xuân, tỉnh Phú Yên đề nghị xác minh thông tin hộ tịch công dân Hồ Thị Nghiê, bên cạnh đó ngày 14/10/2021, UBND xã Diên Xuân đã cấp lại giấy đăng ký khai sinh cho công dân Hồ Thị Nghiê.

+ Hồ sơ mã số 4172101178: Trước khi được tiếp nhận thông qua Bộ phận Một cửa, hồ sơ đã được xử lý trước bởi công chức chuyên môn và đã giải quyết xong, cụ thể: Hồ sơ được công chức Bộ phận một cửa tiếp nhận vào lúc 10 giờ 23

phút ngày 21/5/2021, tuy nhiên trong hồ sơ lưu thể hiện ngày 14/4/2021, UBND xã Diên Xuân đã có văn bản gửi Công an thành phố Nha Trang đề nghị xác minh thông tin hộ tịch công dân Nguyễn Thị Liễu.

+ Hồ sơ mã số 4172101506 (Cấp bản sao khai sinh): Hồ sơ từ chối giải quyết nhưng không có văn bản thông báo từ chối giải quyết (vi phạm quy định tại Khoản 8, Điều 19, Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ).

+ Hồ sơ mã số 417210163 và hồ sơ mã số 4172101632: Công chức chuyên môn chọn chức năng “Dừng tính vì lý do khác” với lý do “kiểm tra hồ sơ” không đính kèm văn bản nêu rõ lý do, không gửi văn bản thông báo để công dân biết (hồ sơ dừng giải quyết từ ngày 23/8/2021 đến 31/12/2021 vẫn chưa được xử lý), vi phạm Điều 1, Khoản 1, Điều 5, Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ (kéo dài thời gian giải quyết TTHC).

- UBND xã Vạn Phú: 03 hồ sơ vi phạm quy định về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông:

+ Hồ sơ mã số 9082100044: Trước khi được tiếp nhận thông qua Bộ phận Một cửa, hồ sơ đã được xử lý trước bởi công chức chuyên môn, cụ thể: Hồ sơ được công chức Bộ phận một cửa tiếp nhận vào lúc 07 giờ 46 phút ngày 07/01/2021, tuy nhiên trong hồ sơ lưu thể hiện ngày 05/01/2021 Hội đồng xác định mức độ khuyết tật của UBND xã Vạn Phú đã họp xét hồ sơ.

+ Hồ sơ mã số 9082100863: Trước khi được tiếp nhận thông qua Bộ phận Một cửa, hồ sơ đã được xử lý trước bởi công chức chuyên môn, cụ thể: Hồ sơ được công chức Bộ phận một cửa thực hiện tiếp nhận hồ sơ vào lúc 07 giờ 42 phút ngày 04/3/2021, tuy nhiên trước đó, ngày 03/3/2021, UBND xã Vạn Phú đã có tờ trình gửi Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.

+ Hồ sơ mã số 9082103319: Trước khi được tiếp nhận thông qua Bộ phận Một cửa, hồ sơ đã được xử lý trước bởi công chức chuyên môn, cụ thể: Hồ sơ được công chức Bộ phận một cửa tiếp nhận vào lúc 07 giờ 41 phút ngày 07/7/2021, tuy nhiên trong hồ sơ lưu thể hiện ngày 06/7/2021, UBND xã Vạn Phú đã xác nhận đơn.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

Nhìn chung, chất lượng giải quyết hồ sơ TTHC trên phần mềm Một cửa điện tử của các cơ quan, đơn vị khá tốt, có chuyển biến tích cực, đặc biệt trên các nội dung quan trọng như số hóa hồ sơ TTHC, bảo đảm sự đồng bộ giữa hồ sơ điện tử với hồ sơ giấy thực tế, thao tác, xử lý hồ sơ trên Phần mềm ngày càng thành thạo. Bên cạnh đó, vẫn còn tồn tại một số hạn chế, thiếu sót, vi phạm dù đã được UBND tỉnh chỉ đạo rà soát, chấn chỉnh nhiều lần nhưng một số cơ quan, đơn vị vẫn chưa khắc phục triệt để như:

- Cố tình lựa chọn quy trình giải quyết TTHC thuộc trường hợp xác minh để

có thời gian giải quyết nhiều hơn so với quy trình TTHC đúng phải lựa chọn là trường hợp không xác minh (tập trung chủ yếu ở lĩnh vực hộ tịch).

- Số hóa hồ sơ TTHC không đầy đủ, không đảm bảo yêu cầu, mắc một số lỗi như: Không scan hoặc scan thiếu hồ sơ đầu vào; gắn file hồ sơ đầu vào, hồ sơ, tài liệu phát sinh trong quá trình giải quyết không đúng vị trí; scan nhiều thành phần hồ sơ đầu vào, hồ sơ, tài liệu phát sinh, kết quả giải quyết cuối cùng trong cùng 01 file; không scan kết quả giải quyết cuối cùng; không gắn file kết quả giải quyết cuối cùng tại bước trả kết quả;...

- Vi phạm quy định về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết hồ sơ TTHC: Công chức chuyên môn nhận xử lý hồ sơ trước khi hồ sơ được tiếp nhận thông qua Bộ phận Một cửa (lĩnh vực bảo trợ xã hội, thi đua - khen thưởng); tự ý yêu cầu bổ sung hồ sơ, giấy tờ ngoài quy định; có tình trạng lạm dụng chức năng “Dừng tính vì lý do khác” trên phần mềm để tạm dừng giải quyết mà không có lý do chính đáng để đối phó, tránh hồ sơ bị trễ hạn đặc biệt trong lĩnh vực đất đai.

- Từ chối giải quyết hồ sơ mà không có văn bản thông báo; hồ sơ trễ hạn nhưng không có văn bản xin lỗi và hẹn lại thời gian trả kết quả; không có văn bản thông báo cho cơ quan, đơn vị chủ trì tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả khi bị trễ hạn trong khoảng thời gian giải quyết đã được phân định,... Vẫn còn tình trạng nhận dư thành phần hồ sơ so với quy định.

C. KẾT QUẢ KIỂM TRA CHUYÊN ĐỀ TÀI CHÍNH CÔNG

Nội dung kiểm tra chuyên đề:

- Việc triển khai thực hiện cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ;

- Tình hình tự chủ về tài chính của các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh;

- Việc ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản công của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý; thực hiện công khai thu chi tài chính.

- Kết quả thực hiện thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo Thông tư số 129/2017/TT-BTC ngày 04/12/2017 của Bộ Tài chính.

- Tiến độ giải ngân vốn đầu tư (áp dụng cho các đơn vị được giao vốn đầu tư phát triển hằng năm).

I. KẾT QUẢ KIỂM TRA

1. Thực hiện cơ chế tự chủ tài chính

Căn cứ vào tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao và dự toán ngân sách cấp đầu năm, các cơ quan, đơn vị xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, trong đó quy định đầy đủ các khoản chi như: Chế độ công tác phí, chi hội nghị, tiếp khách, văn phòng phẩm, điện, điện thoại; quy định cụ thể cách phân phối thu nhập tăng thêm,

tỷ lệ mức trích cụ thể. Quy chế được lấy ý kiến toàn thể cán bộ, công chức thông qua hội nghị cán bộ, công chức trước khi ban hành, đồng thời công khai đến toàn thể cán bộ, công chức thuộc đơn vị biết, thực hiện. Qua kiểm tra, hầu hết các cơ quan, đơn vị đã ban hành quy chế chi tiêu nội bộ kịp thời, đầy đủ các nội dung sau Hội nghị cán bộ công chức và người lao động. Riêng Sở Công Thương ban hành quy chế chi tiêu nội bộ còn chậm (sau 04 tháng kể từ thời điểm tổ chức hội nghị cán bộ, công chức và người lao động), việc này làm ảnh hưởng đến việc thực hiện chi tiêu của cơ quan trong thời gian chưa ban hành quy chế.

Trong các cơ quan, đơn vị được kiểm tra, CNVPĐKĐĐ Ninh Hòa là đơn vị hạch toán phụ thuộc nên thực hiện theo quy chế chi tiêu nội bộ do VPĐKĐĐ Khánh Hòa xây dựng, ban hành. Qua kiểm tra các nội dung quy định tại quy chế chi tiêu nội bộ của VPĐKĐĐ Khánh Hòa, Đoàn kiểm tra nhận thấy trong 03 văn bản áp dụng để chi phụ cấp cho Bộ phận Một cửa chỉ có Nghị quyết số 18/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 của HĐND tỉnh về việc quy định chế độ hỗ trợ cán bộ, công chức làm việc tại Bộ phận Một cửa trên địa bàn tỉnh còn hiệu lực; 02 văn bản không còn hiệu lực (Thông tư số 172/2012/TT-BTC ngày 22/10/2012 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí đảm bảo công tác CCHC nhà nước; Nghị quyết số 06/2009/NQ-HĐND ngày 31/3/2009 của HĐND tỉnh về việc quy định mức phụ cấp đối với cán bộ, công chức làm việc tại Bộ phận Một cửa ở các sở, ban, ngành thuộc tỉnh và UBND cấp huyện, cấp xã được thay thế bởi Nghị quyết số 18/2017/NQ-HĐND). Việc căn cứ 02 văn bản đã hết hiệu lực để chi cho “*viên chức, người lao động làm việc tại Bộ phận Một cửa của đơn vị và không được hưởng chế độ phụ cấp theo Nghị quyết số 18/2017/NQ-HĐND, mức phụ cấp là 300.000 đồng/người/tháng*” là chưa phù hợp.

Việc xây dựng và ban hành quy chế chi tiêu nội bộ đã giúp các cơ quan, đơn vị thực hiện cơ chế tự chủ kiểm soát chi tiêu có hiệu quả, góp phần tạo thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức. Kết quả về thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế năm 2020, hầu hết các cơ quan, đơn vị đều thực hiện có hiệu quả, có tỷ lệ tiết kiệm chi trên 10% và đã thực hiện bổ sung, phân phối thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động. Văn phòng Sở Khoa học và Công nghệ tiết kiệm được 502.681.292 đồng bằng 16,7% kinh phí tự chủ được giao; Văn phòng Sở Công Thương tiết kiệm được 634.875.916 đồng bằng 14,9% kinh phí tự chủ được giao; Văn phòng Sở Giáo dục và Đào tạo tiết kiệm được 443 triệu đồng/7.334 triệu đồng đạt 14,9% kinh phí tự chủ được giao (bình quân 670.000 đồng/người/tháng).

Sở Khoa học và Công nghệ đã phê duyệt phương án tự chủ tài chính cho Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ; Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (đảm bảo 100% chi thường xuyên). Sở Giáo dục và Đào tạo có 32 đơn vị sự nghiệp công lập, trong đó: 01 đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo chi thường xuyên; 20 đơn vị tự đảm bảo một phần chi thường xuyên và 11 đơn vị do Nhà nước đảm bảo chi thường xuyên. Trong khi đó, Sở Công Thương là cơ

quan duy nhất đến thời điểm kiểm tra chưa ban hành quyết định phê duyệt phương án tự chủ tài chính đối với Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại.

Hầu hết các đơn vị sự nghiệp trực thuộc các cơ quan được kiểm tra đều có tiết kiệm và chi thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức và người lao động. Trong đó, 23 đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo có tiết kiệm và chi thu nhập tăng thêm dưới 01 lần quỹ lương và 09 đơn vị ngân sách nhà nước đảm bảo chi thường xuyên không trích lập quỹ và chi thu nhập tăng thêm. Do Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại chưa được phê duyệt phương án tự chủ nên chưa chi thu nhập tăng thêm từ quỹ trích lập được mà tạm chi từ nguồn thu của đơn vị để chi thu nhập tăng thêm với số tiền là 220,7 triệu đồng (tương đương 13,4% kinh phí được giao).

Có 18/19 đơn vị thuộc UBND thị xã Ninh Hòa tiết kiệm kinh phí quản lý hành chính, trong đó trích chi cho thu nhập tăng thêm với số tiền là 2.695 triệu đồng. Đơn vị có tỷ lệ tiết kiệm cao nhất là 27,9% (Phòng Kinh tế); người có thu nhập tăng thêm cao nhất là 3.812.000 đồng/tháng. Đối với CNVPĐKĐĐ Ninh Hòa, tổng chi thu nhập tăng thêm là 6.000 triệu đồng/42 viên chức và người lao động, trung bình thu nhập tăng thêm là 11.830.000 đồng/người/tháng.

Các cơ quan, đơn vị đều thực hiện báo cáo tình hình thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số 130/2015/NĐ-CP đầy đủ nội dung, biểu mẫu và đúng thời gian quy định. Tuy nhiên, cả 03 cơ quan Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Công Thương và Sở Giáo dục và Đào tạo đều gửi báo cáo quyết toán cho Sở Tài chính chậm so với thời gian quy định. Bên cạnh đó, trong năm 2020, Sở Giáo dục và Đào tạo còn để hủy dự toán số tiền lớn là 12.886.649.446 đồng.

Về giao biên chế công chức và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập: Sở Khoa học và Công nghệ chưa ban hành quyết định giao biên chế cho Chi cục sau khi UBND tỉnh ban hành quyết định sắp xếp cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ; chưa ban hành quyết định giao chỉ tiêu số lượng người làm việc của đơn vị tự chủ hoàn toàn đối với Trung tâm Kỹ thuật - Đo lường - Chất lượng; đối với Trung tâm Ứng dụng tiến bộ Khoa học và Công nghệ chưa xác định được số viên chức và số hợp đồng lao động phù hợp với chỉ tiêu được giao. Sở Công Thương và Sở Giáo dục và Đào tạo chưa ban hành quyết định phân bổ chỉ tiêu biên chế cho các đơn vị thuộc Sở. Riêng Sở Công Thương chưa có ý kiến đối với đề xuất sắp xếp lại cơ cấu tổ chức của Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại để đảm bảo thực hiện theo quy định lại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ và nghiên cứu xây dựng quy chế tổ chức và hoạt động của đơn vị theo quy định.

Sau khi tiến hành kiểm tra CNVPĐKĐĐ Ninh Hòa, Đoàn kiểm tra nhận thấy chỉ tiêu số lượng người làm việc của Chi nhánh không được VPĐKĐĐ Khánh Hòa phân bổ cho chi nhánh trong các năm 2020, 2021 nên không thể xác định chỉ tiêu số lượng người làm việc, khó khăn trong việc quản lý sử dụng cũng như không

đủ cơ sở để xác định nhu cầu tuyển dụng.

2. Kết quả thực hiện thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

Căn cứ quyết định ban hành chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí hằng năm của UBND tỉnh, hầu hết các cơ quan, đơn vị đã xây dựng, ban hành chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đúng thời gian và đảm bảo các mục tiêu, nhiệm vụ theo quy định của UBND tỉnh, đồng thời triển khai đến tất cả các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc. Thực hiện báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đúng thời gian quy định, tổ chức đánh giá và chấm điểm theo quy định. Tuy nhiên qua kiểm tra vẫn còn một số cơ quan, đơn vị ban hành chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2021 chậm so với thời gian quy định: Sở Công Thương, Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (Sở Khoa học và Công nghệ). Trung tâm Khuyến công và xúc tiến thương mại (thuộc Sở Công Thương) chưa ban hành chương trình thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2021.

Theo báo cáo số 478/BC-UBND ngày 09/9/2021 của UBND thị xã Ninh Hòa về việc báo cáo công tác CCHC - Chuyên đề về tài chính công năm 2021 trên địa bàn thị xã Ninh Hòa thì UBND thị xã Ninh Hòa đã ban hành chương trình hành động thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2021 của thị xã Ninh Hòa kèm theo Quyết định số 154/QĐ-UBND ngày 26/02/2021 (đảm bảo thời gian theo quy định). Ngày 31/12/2020, UBND xã Ninh An đã ban hành chương trình hành động thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2021, có nghĩa là chương trình hành động của UBND xã Ninh An ban hành trước chương trình của UBND tỉnh (ngày 28/01/2021) và chương trình của UBND thị xã Ninh Hòa (ngày 26/02/2021). Như vậy một số mục tiêu, yêu cầu và các nhiệm vụ trọng tâm chương trình của UBND xã Ninh An sẽ không sát với mục tiêu, yêu cầu và nhiệm vụ trọng tâm mà chương trình của tỉnh và của thị xã Ninh Hòa đặt ra trong năm 2021. CNVPĐKĐĐ Ninh Hòa thực hiện theo chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí do VPĐKĐĐ Khánh Hòa ban hành; kiểm tra việc thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí được thực hiện trong các cuộc sinh hoạt Chi bộ hằng tháng, mỗi cuộc họp cơ quan và mỗi đợt xét thi đua quý.

Nhìn chung, việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2020 tại các đơn vị được kiểm tra đã đạt được những kết quả tốt; ý thức trách nhiệm trong việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của cán bộ, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu cơ bản được nâng lên. Các khoản chi đều bám sát quy chế chi tiêu nội bộ và thực hiện nghiêm túc chế độ tự chủ về biên chế và kinh phí quản lý hành chính nên đã góp phần rất lớn trong việc tiết kiệm chi tiêu để có nguồn kinh phí tiết kiệm trích lập quỹ phúc lợi và chi thu nhập tăng thêm, nâng cao đời sống vật chất và kịp thời động viên, khuyến khích cho cán bộ, công chức trong đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

3. Quy chế quản lý tài sản công, công khai ngân sách

Để quản lý sử dụng tài sản công đúng mục đích, tiết kiệm và có hiệu quả, các đơn vị đã ban hành quy chế quản lý sử dụng tài sản công theo nội dung hướng dẫn tại Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công làm căn cứ cho cán bộ, công chức, viên chức trong đơn vị thực hiện.

Việc theo dõi, quản lý sử dụng tài sản công được các cơ quan, đơn vị thực hiện trên phần mềm quản lý tài sản của Bộ Tài chính (kể cả công cụ, dụng cụ). Việc cập nhật dữ liệu tài sản công trên chung hệ thống quản lý tạo tiền đề quản lý, sử dụng hiệu quả, tiết kiệm, đúng mục đích tài sản công theo đúng quy định. Bên cạnh đó, các cơ quan, đơn vị đã thực hiện báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công định kỳ hàng năm theo quy định.

Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại là đơn vị được kiểm tra duy nhất chưa ban hành quy chế quản lý tài sản công cũng như thực hiện báo cáo theo quy định. Đối với UBND xã Ninh An, quy chế quản lý tài sản công được lồng ghép chung với quy chế chi tiêu nội bộ, tuy nhiên các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công chưa đầy đủ (việc quản lý, sử dụng tài sản công, thống kê báo cáo, thu hồi, điều chuyển, thanh lý tài sản,...).

Việc công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện ngân sách nhà nước (quý, 06 tháng, năm) cũng như công khai dự toán ngân sách đã được các đơn vị thực hiện nghiêm túc theo đúng quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 16/6/2017 của Bộ Tài chính. Việc công khai được thực hiện trên Trang thông tin điện tử của đơn vị; đối với các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thị xã Ninh Hòa thực hiện công khai dưới hình thức tại các cuộc họp hoặc niêm yết tại đơn vị. Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại là đơn vị đã ban hành quyết định công khai, nhưng chưa công khai trên trang thông tin điện tử của đơn vị. Bên cạnh đó, kết quả kiểm tra cho thấy việc thực hiện vẫn còn chưa đảm bảo đầy đủ và đúng với quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 16/6/2017 của Bộ Tài chính. Vẫn còn tình trạng công khai chưa đúng với biểu mẫu quy định tại Thông tư, thời điểm công khai chậm so với thời gian quy định.

4. Tiến độ giải ngân vốn đầu tư công

Trong năm 2021, Sở Khoa học và Công nghệ không được giao kế hoạch vốn đầu tư công. Sở Công Thương được giao kế hoạch vốn đầu tư công cho 02 dự án: Mở rộng dải cây xanh cách ly Cụm công nghiệp Đắc Lộc và dự án Trạm xử lý nước thải và hệ thống quan trắc nước thải tự động Cụm công nghiệp Đắc Lộc. Đối với dự án “Mở rộng dải cây xanh cách ly Cụm công nghiệp Đắc Lộc” được giao 3.311 triệu đồng, đến thời điểm kiểm tra đã giải ngân 1.781,932 triệu đồng, đạt tỷ lệ 53,82%. Dự án hiện còn đang vướng công tác giải phóng mặt bằng và hiện đang đề nghị điều chỉnh giảm 726,230 triệu đồng. Đoàn kiểm tra đã đề nghị Sở Công Thương phối hợp với UBND thành phố Nha Trang để tìm ra giải pháp xử lý các

vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng đảm bảo hoàn thành dự án đúng thời gian quy định. Đối với dự án “Trạm xử lý nước thải và hệ thống quan trắc nước thải tự động Cụm công nghiệp Đắc Lộc” bố trí vốn trả nợ quyết toán 106 triệu đồng. Đến thời điểm kiểm tra, chưa giải ngân nhưng đã gửi hồ sơ thanh toán tại Kho bạc nhà nước tỉnh.

Sở Giáo dục và Đào tạo được giao kế hoạch vốn đầu tư công là 26.733 triệu đồng, trong đó: kế hoạch vốn kéo dài là 2.449 triệu đồng (02 dự án), kế hoạch vốn và điều chỉnh trong năm là: 24.284 triệu đồng (05 dự án). Đến thời điểm kiểm tra, kế hoạch vốn kéo dài đã giải ngân được 1.251/2.449, đạt tỷ lệ 51,08%; kế hoạch vốn giao trong năm đã giải ngân 14.935/24.284, đạt tỷ lệ 61,5%. Nhìn chung, tỷ lệ giải ngân các dự án đạt tỷ lệ giải ngân khá. Tuy nhiên, Đoàn Kiểm tra đã kiến nghị Sở Giáo dục và Đào tạo khẩn trương giải ngân hết số vốn được giao đối với dự án Trường Phổ thông Dân tộc nội trú thị xã Ninh Hòa, Dự án cải tạo sửa chữa các cơ sở giáo dục trong năm 2021.

Để triển khai, đôn đốc giải ngân trên địa bàn, UBND thị xã Ninh Hòa đã có nhiều văn bản triển khai, chỉ đạo đến các chủ đầu tư, tổ chức họp định kỳ hằng tuần để kịp thời nắm bắt tình hình giải ngân và giải quyết các vướng mắc phát sinh đối với các dự án được giao vốn đầu tư công. Đến 30/10/2021, tỷ lệ giải ngân các nguồn vốn trên địa bàn thị xã như sau:

- Nguồn phân cấp thị xã quản lý đạt 61, 57%.
- Nguồn vốn ngân sách tỉnh quản lý đạt 81,81%.

Trong thời gian cuối năm, UBND thị xã tiếp tục cố gắng đẩy nhanh tiến độ giải ngân để đạt được tỷ lệ giải ngân cao nhất.

II. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

Kết quả kiểm tra cho thấy, các cơ quan, đơn vị đã có nỗ lực trong việc thực hiện các quy định của Trung ương và hướng dẫn của cơ quan chuyên môn ở địa phương từ việc ban hành các quy chế, chương trình, kế hoạch để làm cơ sở cho cán bộ, công chức, viên chức thực hiện cũng như phục vụ cho công tác chỉ đạo, điều hành đến việc báo cáo kết quả thực hiện theo quy định. Trên cơ sở chỉ đạo khắc phục của UBND tỉnh đối với những hạn chế, thiếu sót được phát hiện qua kiểm tra công tác CCHC năm 2020 đã được các đơn vị rà soát, chấn chỉnh. Chất lượng ban hành văn bản cũng như việc tổ chức thực hiện các quy định cơ bản đáp ứng được yêu cầu. Tuy nhiên, bên cạnh đó vẫn còn một số ít cơ quan, đơn vị thực hiện chưa nghiêm các nội dung theo quy định, đặc biệt là Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại.

Việc giải ngân vốn đầu tư công theo kế hoạch được UBND tỉnh giao làm chủ đầu tư cũng được các cơ quan, đơn vị được kiểm tra quan tâm thực hiện. Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công tính đến hết tháng 10/2021 của các cơ quan, đơn vị cũng đạt được tỷ lệ khá: Sở Công Thương (54%), Sở Giáo dục và Đào tạo (61%),

UBND thị xã Ninh Hòa (70%).

D. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Kết quả kiểm tra cho thấy công tác CCHC của các cơ quan, đơn vị tiếp tục nhận được sự quan tâm thường xuyên của cấp ủy cơ quan, đơn vị. Việc triển khai các nhiệm vụ, giải pháp CCHC đã có sự chủ động, đồng bộ, toàn diện và hiệu quả hơn. Tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị từng bước củng cố, kiện toàn, hiện đại, chuyên nghiệp trong hoạt động công vụ, quản lý, phục vụ Nhân dân. Ý thức trách nhiệm trong tổ chức thực hiện CCHC của cơ quan, đơn vị tiếp tục được giữ vững, tăng cường. Trách nhiệm của người đứng đầu đối với công tác CCHC theo Chương trình hành động số 12-CTr/TU của Tỉnh ủy và Chỉ thị số 12/CT-UBND tỉnh tiếp tục được duy trì và củng cố. Chất lượng giải quyết hồ sơ TTHC trên Phần mềm một cửa điện tử của các cơ quan, đơn vị khá tốt, có chuyển biến tích cực, đặc biệt trên các nội dung quan trọng như số hóa hồ sơ TTHC, bảo đảm sự đồng bộ giữa hồ sơ điện tử với hồ sơ giấy thực tế, thao tác, xử lý hồ sơ trên Phần mềm ngày càng thành thạo, tỷ lệ hồ sơ đúng hạn và đúng hạn ngày càng cao.

Bên cạnh đó, vẫn còn một số hạn chế, thiếu sót, vi phạm đã được UBND tỉnh chỉ đạo rà soát, chấn chỉnh nhiều lần nhưng một số cơ quan, đơn vị vẫn chưa quan tâm khắc phục, chỉ đạo xử lý triệt để. Điểm lại một số nội dung quan trọng như:

- Vi phạm quy định về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết hồ sơ TTHC: Công chức chuyên môn nhận xử lý hồ sơ trước khi hồ sơ được tiếp nhận thông qua Bộ phận Một cửa; tự ý yêu cầu bổ sung hồ sơ, giấy tờ ngoài quy định; thực hiện tạm dừng giải quyết mà không có lý do chính đáng; từ chối giải quyết mà không có văn bản thông báo; hồ sơ trễ hạn nhưng không có văn bản xin lỗi và hẹn lại thời gian trả kết quả; không có văn bản thông báo cho cơ quan, đơn vị chủ trì tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả khi bị trễ hạn trong khoảng thời gian giải quyết đã được phân định;...

- Đối với Sở Xây dựng, một số tồn tại, hạn chế đã được chỉ ra từ kết quả chỉ số CCHC, kết quả kiểm tra các năm trước và tại buổi kiểm tra năm 2021 nhưng đến thời điểm cuối năm vẫn chưa khắc phục, cá biệt còn nhiệm vụ được UBND tỉnh giao từ năm 2018 nhưng đến nay vẫn chưa thực hiện (ban hành về điều kiện, tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo cấp phòng).

D. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Kết thúc buổi kiểm tra, khi kết luận sơ bộ, Đoàn kiểm tra đã chỉ ra những hạn chế, thiếu sót, vi phạm và yêu cầu, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị khẩn trương rà soát, khắc phục; một số vướng mắc của các cơ quan, đơn vị cũng được Đoàn kiểm tra giải đáp, hướng dẫn. Để công tác CCHC trong thời gian tới của các cơ quan, đơn vị ngày càng có chiều sâu, nâng cao chất lượng, hiệu quả quản lý, chỉ

đạo, điều hành công tác CCHC, Đoàn kiểm tra kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo một số nội dung sau:

1. Đối với các cơ quan, đơn vị được kiểm tra

1.1. Một số đề nghị chung

- Tiến hành rà soát, kiểm tra và triển khai ngay các biện pháp khắc phục những hạn chế, thiếu sót trong chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính cũng như trong việc tổ chức thực hiện các nội dung, nhiệm vụ đã được Đoàn kiểm tra nêu trong báo cáo này.

- Chỉ đạo cán bộ, công chức, viên chức thực hiện nghiêm quy định về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết hồ sơ TTHC: Hồ sơ TTHC phải được tiếp nhận tại Bộ phận Một cửa trước khi xử lý; hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ bằng phiếu hướng dẫn; đề nghị bổ sung hồ sơ phải có thông báo; từ chối giải quyết phải có văn bản nêu rõ lý do từ chối; hủy hồ sơ phải đúng quy định; hồ sơ trễ hẹn phải có thông báo xin lỗi và hẹn lại thời gian trả kết quả cụ thể; thực hiện tạm dừng giải quyết hồ sơ phải đúng quy định; không yêu cầu cá nhân, tổ chức nộp thêm các loại giấy tờ, tài liệu ngoài quy định, thực hiện các công việc thuộc về trách nhiệm của cơ quan nhà nước (yêu cầu công dân phải đi liên hệ với các cơ quan, đơn vị liên quan để xác minh; cung cấp thông tin, hồ sơ, tài liệu mà đơn vị mình đang nắm giữ, quản lý,...).

- Quán triệt, chỉ đạo cán bộ, công chức, viên chức thực hiện tiếp nhận và giải quyết hồ sơ TTHC trên phần mềm Một cửa điện tử đúng quy định, hướng dẫn: Lựa chọn đúng quy trình TTHC để tiếp nhận hồ sơ; kiểm tra tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ trước khi tiếp nhận hồ sơ và nhập thông tin trên Phần mềm; cập nhật đầy đủ, chính xác thông tin của khách hàng; số hóa và gắn file hồ sơ TTHC đầy đủ, đảm bảo yêu cầu; thao tác, xử lý, luân chuyển hồ sơ theo đúng quy trình đã được thiết lập; giải quyết hồ sơ TTHC điện tử bảo đảm đồng bộ với hồ sơ giấy thực tế; bảo đảm sự trùng khớp giữa thành phần hồ sơ điện tử lưu trên Phần mềm với hồ sơ giấy thực tế;...

- Các cơ quan, đơn vị và địa phương có trách nhiệm sắp xếp tổ chức, bố trí biên chế, nhân sự theo đúng quy định tại Nghị định số 107/2020/NĐ-CP, 108/2020/NĐ-CP, 120/2020/NĐ-CP sau khi đã có Quyết định sắp xếp cơ cấu tổ chức của UBND tỉnh. Khẩn trương theo dõi, rà soát, cập nhật hướng dẫn của Trung ương đối với vị trí việc làm trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập để trình UBND tỉnh xem xét, ban hành.

- Sau khi UBND tỉnh có quyết định giao chỉ tiêu biên chế công chức và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập, các đơn vị kịp thời ban hành quyết định phân bổ chỉ tiêu biên chế cho các đơn vị thuộc và trực thuộc.

- Rà soát lại điều kiện, tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo sở, lãnh đạo các phòng và đơn vị trực thuộc, nhất là các chứng chỉ bồi dưỡng về nghiệp vụ để đảm bảo

thực hiện công tác cán bộ theo đúng quy định.

- Tổng hợp, báo cáo định kỳ việc cải tiến lề lối làm việc, nâng cao chất lượng tham mưu, thực hiện nhiệm vụ, giải quyết công việc của các cơ quan, đơn vị theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Chi thị 06/CT-UBND ngày 21/4/2020 (báo cáo 06 tháng và báo cáo năm).

- Thực hiện nghiêm các quy định của Bộ Tài chính tại các Thông tư hướng dẫn về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm sử dụng về kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; báo cáo đầy đủ kết quả thực hiện, đúng thời gian quy định cho Sở Tài chính tổng hợp phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của tỉnh. Đồng thời, trong quá trình xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, các đơn vị cần rà soát các văn bản áp dụng để đưa vào căn cứ cho phù hợp và đúng với quy định hiện hành.

- Đôn đốc các chủ đầu tư giải ngân vốn đầu tư công theo tiến độ đã cam kết; thực hiện kiểm tra, rà soát tình hình thực hiện các dự án. Kịp thời báo cáo cơ quan có thẩm quyền các khó khăn vướng mắc trong quá trình giải ngân vốn đầu tư công. Đối với các dự án do địa phương quản lý, đề nghị có phương án điều chỉnh kế hoạch vốn phù hợp, đảm bảo tỷ lệ giải ngân theo chủ trương của Chính phủ và của UBND tỉnh.

- Rà soát, nghiên cứu Công văn số 769/STTTT-CNTT ngày 14/04/2020 của Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn một số nội dung gửi, nhận văn bản điện tử liên thông, ký số và thống kê văn bản trao đổi trên phần mềm E-Office để thiết lập cấu hình cho chữ ký số, ngăn chặn khả năng bị chối bỏ, sai lệch thời gian tạo chữ ký của người ký.

1.2. Một số đề nghị cụ thể đối với các cơ quan, đơn vị

a) Sở Tài nguyên và Môi trường

- Rà soát các TTHC có kết quả phụ thuộc TTHC khác mà chưa công bố thời gian giải quyết, đề xuất giải pháp và báo cáo UBND tỉnh để khắc phục tình trạng thời gian giải quyết kéo dài và chuyển trả nhiều lần giữa các cơ quan trong quá trình phối hợp giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa liên thông (như thủ tục đăng ký biến động từ hình thức thuê đất trả tiền hằng năm sang thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê có thủ tục xác định giá đất, thủ tục gia hạn sử dụng đất có thủ tục thẩm định nhu cầu sử dụng đất,...).

- Khẩn trương tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh các quy trình nội bộ giải quyết TTHC lĩnh vực đất đai, đảm bảo phù hợp với quy định và thực tiễn, tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong quá trình giải quyết TTHC cũng như cán bộ, công chức trong quá trình tác nghiệp trên phần mềm Một cửa điện tử.

- Rà soát, chấn chỉnh Văn phòng Đăng ký đất đai và các chi nhánh Văn

phòng Đăng ký đất đai không thực hiện “dừng tính vì lý do khác” đối với các trường hợp phối hợp kiểm tra, xác minh, giải quyết giữa các cơ quan trong tỉnh, vì những công việc này thuộc về trách nhiệm của cơ quan nhà nước. Khi thực hiện dừng tính vì lý do khác phải đính kèm chứng cứ chứng minh.

- Định kỳ hằng quý thực hiện tổng rà soát hồ sơ lĩnh vực đất đai trên phạm vi toàn tỉnh đối với hồ sơ đề nghị bổ sung, hồ sơ từ chối giải quyết, hồ sơ hủy, hồ sơ tạm dừng giải quyết (vì lý do khác, chờ cấp có thẩm quyền, hồ sơ do công dân xin rút). Từ đó có hướng dẫn xử lý hoặc báo cáo UBND tỉnh chỉ đạo xử lý kịp thời đối với các hồ sơ chưa được xử lý tốt, vi phạm các quy định về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

- Tiếp tục đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị đẩy mạnh thực hiện số hóa hồ sơ TTHC lĩnh vực đất đai, thực hiện gửi, nhận văn bản, hồ sơ trên môi trường điện tử, không gửi kèm theo văn bản, hồ sơ giấy để tiết kiệm thời gian và chi phí, nâng cao hiệu quả phối hợp giải quyết hồ sơ TTHC.

- Chỉ đạo VPĐKĐĐ Khánh Hòa xác định số lượng người làm việc hàng năm và kịp thời ban hành quyết định phân bổ số lượng người làm việc cho các đơn vị trực thuộc theo phương án tự chủ tài chính đã được phê duyệt.

b) Sở Công Thương

Khẩn trương phê duyệt quyết định phương án tự chủ tài chính đối với Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại cho giai đoạn 2020-2021 và giai đoạn tiếp theo theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

c) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quan tâm bố trí công chức chuyên trách công nghệ thông tin để tổ chức triển khai các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin tại cơ quan; đảm bảo hoàn thành mục tiêu chuyển đổi số ngành nông nghiệp (01 trong 07 lĩnh vực trọng tâm) tại Nghị quyết số 16-NQ/TU ngày 19/10/2021 của Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

d) UBND huyện Vạn Ninh: Rà soát, chỉ đạo, chấn chỉnh UBND các xã, thị trấn thực hiện tạm dừng giải quyết hồ sơ TTHC bảo đảm đúng quy định, hướng dẫn về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết hồ sơ TTHC.

đ) Bảo hiểm xã hội tỉnh

Chỉ đạo cơ quan bảo hiểm xã hội cấp huyện tham gia phối hợp giải quyết hồ sơ trên phần mềm Một cửa điện tử đúng theo quy trình thiết lập; thực hiện cập nhật đầy đủ kết quả giải quyết thủ tục hành chính của bảo hiểm xã hội lên phần mềm trước khi chuyển trả cho UBND cấp xã.

2. Cục Thuế tỉnh

- Chỉ đạo các Chi cục Thuế trực thuộc tiếp tục nâng cao kỹ năng xử lý và tác

nghiệp trên phần mềm Một cửa điện tử của cán bộ, công chức tham gia giải quyết thủ tục hành chính: thực hiện tác nghiệp hồ sơ điện tử phải đồng bộ với hồ sơ giấy thực tế; thao tác xử lý luân chuyển hồ sơ theo đúng quy trình đã được thiết lập.

- Chỉ đạo cán bộ, công chức thực hiện nghiêm quy định cơ chế một cửa, một cửa liên thông (việc đề nghị bổ sung hồ sơ phải có thông báo, hồ sơ trễ hẹn phải có thông báo xin lỗi và hẹn lại thời gian trả kết quả), toàn bộ các văn bản trên phải gửi đến cơ quan chủ trì tiếp nhận hồ sơ để gửi đến công dân đúng quy định đối với các thủ tục hành chính phối hợp giải quyết liên thông.

3. UBND thành phố Nha Trang

Kết quả kiểm tra, theo dõi cho thấy tinh thần và trách nhiệm phối hợp của UBND các xã, phường với VPĐKĐĐ Khánh Hòa, CNVPĐKĐĐ Nha Trang trong việc phối hợp xác nhận, xác minh, thông báo kết quả niêm yết các hồ sơ TTHC lĩnh vực đất chưa tốt. Tình trạng gửi kết quả phối hợp chậm trễ, không đầy đủ nội dung theo yêu cầu đã được UBND tỉnh quy định tại Quyết định số 1590/QĐ-UBND ngày 23/5/2019 vẫn còn xảy ra thường xuyên, ảnh hưởng rất lớn đến tiến độ, chất lượng giải quyết hồ sơ lĩnh vực đất đai trên địa bàn thành phố Nha Trang. Do đó, đề nghị UBND thành phố Nha Trang có rà soát, chấn chỉnh, chỉ đạo thực hiện nghiêm quy định về việc có văn bản thông báo cho VPĐKĐĐ Khánh Hòa, CNVPĐKĐĐ Nha Trang theo quy định tại Điểm c, Khoản 7, Điều 12, Quyết định số 09/2021/QĐ-UBND ngày 23/8/2021 của UBND tỉnh.

4. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Rà soát, chỉ đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội các huyện, thị xã, thành phố thực hiện đầy đủ, bảo đảm yêu cầu về số hóa kết quả giải quyết hồ sơ TTHC, gửi đính kèm file cho UBND các xã, phường, thị trấn.

5. Văn phòng UBND tỉnh

- Qua kiểm tra hồ sơ thực tế tại 12 cơ quan, đơn vị trong năm 2021 và số liệu thống kê hồ sơ trên Phần mềm một cửa điện tử từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/12/2021 cho thấy số lượng hồ sơ bị tạm dừng giải quyết, hồ sơ hủy chiếm số lượng và tỷ lệ khá lớn, với số lượng 13.155 hồ sơ, chiếm tỷ lệ 2,63% trên tổng số hồ sơ tiếp nhận (hồ sơ bị tạm dừng giải quyết là 5.702 hồ sơ, chiếm tỷ lệ 1,14%; hồ sơ bị hủy là 7.453 hồ sơ, chiếm tỷ lệ 1,49%). Bên cạnh đó, vẫn còn tình trạng các cơ quan, đơn vị tham gia phối hợp giải quyết hồ sơ liên thông thực hiện dừng tính, đề nghị cá nhân, tổ chức bổ sung hồ sơ không thông qua cơ quan, đơn vị chủ trì tiếp nhận hồ sơ - trả kết quả. Từ thực tế nêu trên, đề nghị Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Nội vụ rà soát, chấn chỉnh các cơ quan, đơn vị vi phạm trong việc thực hiện tạm dừng giải quyết, đề nghị bổ sung hồ sơ, hủy hồ sơ, phản ánh đúng thực tế giải quyết hồ sơ.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị triển khai Văn bản số 9318/VPCP-KSTT ngày 21/12/2021 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về số hóa hồ sơ, kết quả

giải quyết TTHC trong tiếp nhận, giải quyết TTHC.

6. Sở Nội vụ

Tăng cường tổ chức kiểm tra chuyên đề đối với các nội dung, lĩnh vực để tồn tại các vi phạm chậm được xử lý, khắc phục triệt để, đặc biệt trong việc thực hiện giải quyết hồ sơ TTHC cho tổ chức, cá nhân theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Theo dõi, đôn đốc các cơ quan tham mưu các nội dung CCHC chuyên đề sớm có hướng dẫn hoặc tham mưu các biện pháp đẩy mạnh CCHC khắc phục các hạn chế, nâng cao hiệu quả thực hiện và chất lượng phục vụ người dân, tổ chức, doanh nghiệp trên từng lĩnh vực.

Trên đây là báo cáo kết quả kiểm tra công tác CCHC tỉnh năm 2021. Đoàn Kiểm tra CCHC tỉnh kính báo cáo UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên (VBĐT);
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và BQLKKT Vân Phong (VBĐT);
- Các cơ quan ngành dọc: Cục Thuế tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh, Công an tỉnh, Kho bạc Nhà nước tỉnh (VBĐT);
- UBND các huyện, thị xã, thành phố (VBĐT);
- UBND các xã, phường, thị trấn (UBND huyện chuyên);
- Các thành viên Đoàn Kiểm tra (VBĐT);
- Lưu: VT, CCHC, MH, 02b.

TRƯỞNG ĐOÀN

GIÁM ĐỐC SỞ NỘI VỤ
Trần Thu Mai